

Quyển 4

NÂNG CAO NHẬN THỨC CỘNG ĐỒNG PHÒNG CHỐNG LỤT BÃO Ở ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG



TÀI LIỆU DÀNH CHO HỌC VIÊN

Sau phần tập huấn này, học viên sẽ:

1. Nắm được các khái niệm liên quan đến nâng cao nhận thức cộng đồng
2. Hiểu và biết cách đánh giá, lập kế hoạch và triển khai thực hiện các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng

MỤC LỤC

PHẦN 1. KIẾN THỨC	4
1. KHÁI NIỆM LIÊN QUAN ĐẾN NÂNG CAO NHẬN THỨC CỘNG ĐỒNG PHÒNG CHỐNG LỤT BÃO	4
1.1. Giải thích về khái niệm “Cộng đồng”	4
1.2. Nâng cao nhận thức cộng đồng phòng ngừa thiên tai là gì?	5
1.3. Chương trình Quốc gia về Quản lý Rủi ro Thảm họa và Biến đổi khí hậu	5
1.4. Vì sao cần đẩy mạnh công tác Giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng ở đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL)?	6
2. NÂNG CAO NHẬN THỨC CỘNG ĐỒNG PHÒNG CHỐNG LỤT BÃO	7
2.1. Mục đích của hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng	7
2.2. Nguyên tắc Giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức có sự tham gia	8
2.3. Nguyên tắc thực hiện hoạt động giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng ...	8
2.4. Đối tượng của hoạt động giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng	9
2.5. Các bước thực hiện hoạt động giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng	10
2.6. Xác định nguy cơ và Đánh giá nhu cầu	10
2.7. Yêu cầu về hình thức của tài liệu/sản phẩm truyền thông	12
2.8. Phương pháp giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng	13
3. LẬP KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NHẬN THỨC CỘNG ĐỒNG	13
3.1. Xác định mục tiêu	14
3.2. Xây dựng tài liệu giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng	14
3.3. Các bước xây dựng thông điệp	15
3.4. Hoạt động có sự tham gia của cộng đồng	18
3.5. Sử dụng tài liệu truyền thông kết hợp với hoạt động có sự tham gia của cộng đồng	19
3.6. Kế hoạch hành động, lịch làm việc và dự trù kinh phí	20
3.7. Triển khai hoạt động và phân phát tài liệu truyền thông	21
3.8. Đánh giá hoạt động truyền thông và định hướng tương lai	22

4. LỒNG GHÉP NÂNG CAO NHẬN THỨC PHÒNG NGỪA LỤT BÃO VÀO TRONG

TRƯỜNG HỌC	23
4.1. Lợi ích việc lồng ghép truyền thông giảm nhẹ rủi ro thiên tai vào nhà trường	23
4.2. Phương pháp thực hiện truyền thông trong nhà trường	24
4.3. Đánh giá Rủi ro Lũ lụt tại trường	24
4.4. Lập Kế hoạch Quản lý Lũ Trường học	28
4.5. Định hướng giáo viên về hiểm họa lũ lụt	30
4.6. Định hướng học sinh về hiểm họa lũ lụt	31
4.7. Thiết kế các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng tại trường	32
PHẦN 2. BÀI GIẢNG VÀ CÁC TÀI LIỆU TẬP HUẤN KÈM THEO	40
1. BÀI GIẢNG MẪU	40
1.1. Nâng cao nhận thức cộng đồng phòng chống lụt bão	40
1.2. Đối tượng của hoạt động giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng	42
1.3. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng	44
1.4. Lồng ghép nâng cao nhận thức cộng đồng vào học đường	50
2. CÁC TÀI LIỆU TẬP HUẤN KÈM THEO	52
2.1 Bài thuyết trình	52

PHẦN 1. KIẾN THỨC

1. KHÁI NIỆM LIÊN QUAN ĐẾN NÂNG CAO NHẬN THỨC CỘNG ĐỒNG PHÒNG CHỐNG LỤT BÃO

Trong phần này, học viên sẽ:

1. Giải thích được các khái niệm liên quan đến nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng chống thảm họa như: “cộng đồng” và “nâng cao nhận thức” cộng đồng phòng chống thiên tai;
2. Biết rõ mục đích của hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng;
3. Hiểu rõ tầm quan trọng của hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng ở đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL);
4. Nắm được những nguyên tắc cơ bản khi thực hiện hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng.

1.1 Giải thích về khái niệm “Cộng đồng”

■ Một cộng đồng gồm có những nhóm người khác nhau có những sở thích, thái độ và quan điểm khác nhau cùng chung sống trong một vùng, cùng nhau chia sẻ những mối quan tâm hay những khó khăn và có ý thức vì nhau. Cộng đồng tạo nên một phần hay tổng thể của cơ cấu hành chính quốc gia.

■ Khái niệm cộng đồng có thể hiểu ở một diện rộng là cộng đồng quốc tế. Ví dụ: để giảm phát thải nhằm làm chậm lại quá trình nóng lên trên toàn cầu, nỗ lực của một quốc gia đơn lẻ không thể làm được mà cần có sự đồng tâm của tất cả các quốc gia hay còn gọi là cộng đồng quốc tế. Để hỗ trợ cho các nạn nhân bị bão lũ cần huy động sự giúp sức của cộng đồng trong cả nước, tỉnh/thành phố, huyện/quận, xã/phường hay thôn/ấp...).

■ Trong tài liệu này, cộng đồng đề cập đến một nhóm người sống trong cùng một khu vực địa lý, hay trong cùng một khu vực chịu ảnh hưởng của các loại thiên tai và tác động của biến đổi khí hậu như nhau và cùng chia sẻ các nguồn lực và có cùng mối quan tâm là nâng cao khả năng phòng ngừa giảm nhẹ rủi ro thiên tai và tác động của biến đổi khí hậu.

1.2 Nâng cao nhận thức cộng đồng phòng ngừa thiên tai là gì?

Nâng cao nhận thức cộng đồng là quá trình những cộng đồng sống trong khu vực chịu ảnh hưởng của thiên tai như lũ, bão hay các loại thiên tai khác hiểu được những rủi ro, nguy hiểm trong khu vực, biết được những thông tin cảnh báo và được cung cấp, bổ sung kiến thức để biết cách ứng phó phù hợp nhằm bảo vệ tính mạng và giảm thiểu thiệt hại về tài sản của mình.

Rủi ro do thiên tai gây ra có thể được giảm nhẹ, nếu cộng đồng được cảnh báo và cùng nhau xây dựng văn hoá phòng ngừa và ứng phó thiên tai một cách thường xuyên và lâu dài. Để giúp cho cộng đồng làm được điều này cần “Sử dụng kiến thức, sáng kiến và giáo dục để xây dựng văn hoá an toàn và khôi phục ở các cấp” – Khung Hành động Hyogo 2005 – 2015 (HFA), Mục 3.

1.3 Chương trình Quốc gia về Quản lý Rủi ro Thảm họa và Biến đổi khí hậu

Chính phủ Việt Nam đã từ lâu rất quan tâm đến các vấn đề truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng đối với công tác phòng chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Vì vậy, nhiều văn bản luật pháp và chính sách liên quan đến công tác Phòng ngừa và giảm nhẹ Thiên tai (PNGNTT) và Tuyên truyền-Nhận thức-Giáo dục (TT-NT-GD) đã được Quốc hội và Chính phủ ban hành. Những chương trình và chiến lược Quốc gia ban hành gần đây gồm:

- Tháng 11 năm 2007, Chính phủ đã ban hành Chiến lược Quốc gia về Phòng ngừa và ứng phó thiên tai đến năm 2020. Chiến lược Quốc gia phòng chống và giảm nhẹ thiên tai cũng kêu gọi các hoạt động phổ biến kiến thức, truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức cộng đồng và xây dựng năng lực trong quản lý rủi ro thiên tai. Nâng cao nhận thức cộng đồng cũng là một ưu tiên của Chính phủ trong nhiều khía cạnh khác nhau như bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, và biến đổi khí hậu.

- Ngày 02-12-2008, Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Mục tiêu Quốc gia (MTQG) ứng phó với biến đổi khí hậu. Chương trình đã đề ra ba giai đoạn với chín nhiệm vụ cụ thể để ứng phó với biến đổi khí hậu. Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu được thực hiện trên phạm vi toàn quốc.

- Ngày 13 tháng 7 năm 2009, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành Quyết định số 1002/QĐ-TTg về việc phê duyệt kế hoạch nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thảm họa dựa vào cộng đồng. Chương trình TT-NT-GD cũng nhằm

mục tiêu hỗ trợ việc triển khai Chiến lược Quốc gia. Chương trình này góp phần củng cố và bổ sung cho các chương trình QLRRTT có liên quan khác đang được Chính phủ triển khai.

1.4 Vì sao cần đẩy mạnh công tác Giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng ở Đồng Bằng Sông Cửu Long (ĐBSCL)?

Đặc điểm về vị trí địa lý và địa hình

Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) chiếm dưới 20% diện tích cả nước Việt Nam không có đồi núi, chỉ có đồng bằng được phân cách bởi nhiều dòng chảy và hệ thống sông ngòi chằng chịt chịu nhiều tác động của lũ lụt.

Đặc điểm dân cư

Sống dọc theo các con sông và các tuyến kênh rạch nên thường xuyên chịu tác động của lũ/bão. Vì có nhiều kinh nghiệm sống trong vùng lũ, nên người dân chủ quan coi thường việc phòng ngừa. Hơn nữa, hiểu biết về thông tin và kiến thức về phòng chống thiên tai và biến đổi khí hậu của người dân còn rất hạn chế.

Đặc điểm sinh kế chính

Trồng trọt, nuôi trồng và đánh bắt thủy sản nên với người dân ĐBSCL các tuyến sông, kênh rạch giúp giao thông thủy lợi thuận tiện, chi phí thấp, nên người dân đều xem lũ hàng năm như là yếu tố tự nhiên giúp rửa sạch lòng sông và bồi đắp phù sa cho đất. Đặc biệt lũ mang về nguồn lợi thủy sản nên người dân bất chấp nguy hiểm đi đánh bắt cá ngay trong thời gian lũ xảy ra. Những vùng sâu trũng, lũ được xem như những sự kiện bình thường và người dân chỉ quan tâm đến tác dụng tích cực của lũ đối với sản xuất và thu nhập hơn là tác hại tiêu cực của lũ đối với dân sinh. Sự thờ ơ, chủ quan của người dân là nguyên nhân chủ yếu dẫn đến thiệt hại về người và tài sản ngày càng gia tăng hàng năm. Do đó, ngoài việc hiểu những tác động tích cực do lũ sông Cửu Long mang lại hàng năm, người dân sống tại ĐBSCL cũng nên nắm được các giải pháp an toàn để phòng ngừa và giảm nhẹ thiệt hại về người và tài sản trong mùa lũ.

Đặc điểm của lũ ở ĐBSCL

Lũ không xảy ra đột ngột như lũ sông, lũ biển mà nước lũ lên xuống từ từ và kéo dài trong khoảng thời gian dài, nên người dân ĐBSCL không coi lũ là mối hiểm họa và vì thế mà coi nhẹ việc phòng ngừa.

2. NÂNG CAO NHẬN THỨC CỘNG ĐỒNG PHÒNG CHỐNG LỤT BÃO

Trong phần này, học viên sẽ:

1. Nắm rõ mục đích của việc nâng cao nhận thức cộng đồng phòng chống lụt bão;
2. Hiểu được nguyên tắc giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức có sự tham gia;
3. Giải thích được những nguyên tắc cơ bản khi thực hiện hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng;
4. Nắm được các bước thực hiện hoạt động giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng phòng chống lụt bão;
5. Biết đánh giá nhu cầu và xác định đối tượng cần nâng cao nhận thức.

2.1. Mục đích của hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng

Mục đích của việc nâng cao nhận thức phòng ngừa thiên tai là nhằm:

Cung cấp thông tin tăng kiến thức và hiểu biết cho cộng đồng về:

- Hiểm họa, biến đổi khí hậu và những tác động của chúng;
- Những giải pháp phòng ngừa rủi ro và thích ứng với BĐKH;
- Cách ứng phó tình huống khẩn cấp.

Thông tin cho cộng đồng biết về:

- Chương trình Quốc gia về phòng ngừa và ứng phó thiên tai, biến đổi khí hậu;
- Kế hoạch phòng ngừa thảm họa của địa phương (các hoạt động trong kế hoạch, người/đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện, địa chỉ liên hệ trong trường hợp khẩn cấp...);
- Hệ thống cảnh báo sớm sẽ được áp dụng, phương tiện, tín hiệu cảnh báo và những việc cần làm khi nhận được thông tin cảnh báo.

Nâng cao ý thức trách nhiệm của từng cá nhân, hộ gia đình chủ động phòng ngừa và ứng phó với thảm họa.

- Huy động cộng đồng tham gia phối hợp và hỗ trợ thực hiện kế hoạch phòng chống lụt bão và các hoạt động ứng phó liên quan.

- Kêu gọi và huy động sự hỗ trợ của mọi thành phần xã hội trong cộng đồng và các tổ chức để thực hiện kế hoạch phòng chống lụt bão và các hoạt động ứng phó liên quan.

2.2. Nguyên tắc Giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức có sự tham gia

Nguyên tắc giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng ngừa thiên tai là một quá trình tương tác hai chiều nhằm chia sẻ kinh nghiệm, thông tin, kiến thức hướng tới thay đổi *NHẬN THỨC - THÁI ĐỘ* và *HÀNH VI*.



Yêu cầu của Truyền thông tương tác là:

- Thông tin phải gắn với thực tế
- Thông điệp phù hợp và dễ nhớ
- Thu hút sự chú ý bằng cách tác động lên nhiều giác quan
- Huy động tối đa sự tham gia của cộng đồng
- Mang tính tích cực và chủ động
- Mang tính động viên, khuyến khích
- Có sự phản hồi và bày tỏ cảm xúc
- Tổng hợp và củng cố kiến thức

2.3. Nguyên tắc thực hiện hoạt động giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng

- Hiểu được thông tin chung về cộng đồng.
- Đánh giá tình hình thiên tai, thiệt hại và nguyên nhân dẫn đến thiệt hại
- Xác định nhu cầu, chủ đề, mục tiêu, thông điệp, phương tiện, phương pháp, đối tượng và kết quả mong đợi.

- Tăng cường khả năng kế thừa hoạt động của cộng đồng.
- Đảm bảo thông tin truyền tải đến cộng đồng chính xác và phù hợp.
- Bao gồm TẤT CẢ các nhóm cộng đồng.
- Thông điệp truyền tải phải đơn giản, rõ ràng, dễ hiểu và phù hợp với đặc điểm, văn hóa và phong tục của địa phương (tránh dùng từ chuyên môn hay thuật ngữ kỹ thuật).
- Hình thức và nội dung hoạt động phải phù hợp với đối tượng.
- Lôi cuốn và huy động được đông đảo sự tham gia của cộng đồng triển khai hoạt động.

2.4. Đối tượng của hoạt động giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng

- Tất cả các đối tượng xã hội khác nhau trong cộng đồng đều cần được nâng cao nhận thức về phòng chống thiên tai (trẻ em, người già, phụ nữ, thanh niên, sinh viên, học sinh, doanh nghiệp nhà nước và tư nhân, các công ty và các tổ chức đoàn thể...)

- Việc xây dựng một cộng đồng an toàn hơn trước thiên tai cần sự chung tay góp sức của tất cả các thành phần xã hội sống trong cộng đồng. Tất cả đều cần có sự hiểu biết nhất định về tình hình thiên tai, những tác động của biến đổi khí hậu đối với cộng đồng mình để ứng phó và thích ứng tốt hơn;

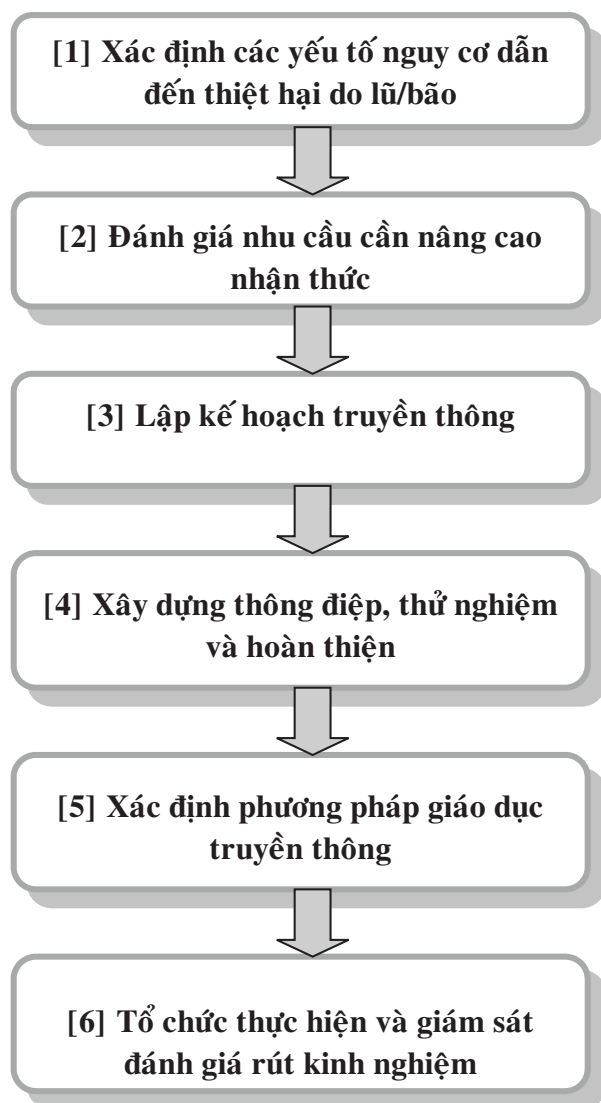
- Các nhóm đối tượng khác nhau sống ở những khu vực khác nhau có hiểu biết và quan điểm cũng như tập quán khác nhau, vì vậy việc nâng cao nhận thức sẽ giúp họ có chung ý thức và chủ động hơn trong việc phòng ngừa và ứng phó thiên tai.

- Cộng đồng, bao gồm những người dễ bị tổn thương và cả những người có khả năng ứng phó đều cần được nâng cao nhận thức về hiểm họa thiên tai nhằm giúp cho hoạt động phòng ngừa và giảm nhẹ thiên tai dựa vào cộng đồng được triển khai hiệu quả.

Những yêu cầu đối với cán bộ truyền thông

- Có kiến thức và hiểu biết về chủ đề truyền thông;
- Có kỹ năng làm việc với cộng đồng (thuyết trình, thuyết phục, lắng nghe, đặt câu hỏi;
- Nhiệt tình và có tinh thần trách nhiệm cao;
- Có thời gian để tham gia thực hiện công tác truyền thông.

2.5. Các bước thực hiện hoạt động giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng



2.6. Xác định nguy cơ và Đánh giá nhu cầu

Trước khi thiết kế một hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng cần hiểu rõ những nguy cơ có thể dẫn đến tổn hại do thiên tai gây ra trong cộng đồng. Hiểu rõ tình trạng thiên tai, những thiệt hại thường xảy ra và nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại đó. Thiệt hại thường xảy ra ở nhóm đối tượng nào trong cộng đồng.

Xác định nguy cơ dẫn đến thiệt hại do lũ bão có thể gây ra giúp cho cán bộ truyền thông:

- Nắm được đặc điểm, tình hình thiên tai, những thiệt hại do thiên tai gây ra và nguyên nhân dẫn đến những thiệt hại đó;
- Hiểu rõ đặc điểm, tình trạng dễ bị tổn thương (TTDBTT), thái độ và mong đợi của các nhóm cộng đồng;
- Biết năng lực, nguồn lực thực hiện hoạt động giáo dục truyền thông nâng cao năng lực cộng đồng;
- Để biết được nhu cầu cần nâng cao nhận thức, đối tượng cần nâng cao nhận thức (tất cả cộng đồng, hay nhóm đối tượng đặc thù nào để chọn phương pháp phù hợp);
- Quá trình đánh giá sẽ giúp cho việc thiết kế chương trình, xây dựng thông điệp phù hợp với đối tượng và chọn phương pháp triển khai phù hợp.

Xác định đối tượng chủ điểm của hoạt động giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức và đánh giá nhu cầu là bước quan trọng vì mỗi nhóm đối tượng khác nhau có quan điểm và hiểu biết về quản lý thiên tai khác nhau. Với việc thực hiện đánh giá tìm hiểu thông tin và nhu cầu của các nhóm cộng đồng sẽ giúp hiểu rõ hơn về đặc điểm, tình trạng dễ bị tổn thương, hiểu biết, năng lực, nguồn lực, thái độ và mong đợi của các nhóm cộng đồng khác nhau. Dựa trên kết quả đánh giá giúp cho việc thiết kế hoạt động và xác định phương pháp phù hợp đáp ứng mong đợi và nhu cầu của người dân địa phương. Ví dụ: hoạt động tập trung vào cộng đồng nói chung hay một nhóm cụ thể nào đó như trẻ em, người lớn, giáo viên, cán bộ làm công tác phòng chống thiên tai... để từ đó xác định nội dung và hình thức hoạt động cho phù hợp. Triển khai hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng cho nhiều nhóm đối tượng khác nhau sẽ phải áp dụng những phương pháp khác nhau. Ngôn ngữ sử dụng cũng khác nhau. Chương trình cho trẻ em khác với chương trình cho người lớn.

Phương pháp đánh giá nhu cầu

Trong quá trình đánh giá nhu cầu, nên áp dụng nhiều phương pháp khác nhau ví dụ như đánh giá theo nhóm hay theo từng đối tượng riêng biệt hoặc dùng bảng hỏi để đánh giá về Kiến thức, Thái độ, Cử chỉ và Hành động (KABP)... Đó là những phương pháp có thể áp dụng để thu thập thông tin và giúp xây dựng hệ thống hoạt động, tài liệu và thông điệp phù hợp. Chỉ khi định hình được bức tranh tổng thể về kiến thức, thái độ, cử chỉ và hành vi và mong đợi thì mới có thể xác định được hình thức chương trình và nội dung cụ thể phù hợp nhất với nhu cầu của nhóm đối tượng.

Các khía cạnh chính cần chú ý khi đánh giá nhu cầu:

- Học vấn, Nghề nghiệp, Kinh tế
- Thái độ, Hiểu biết về thiên tai
- Khả năng ứng phó thiên tai
- Tình trạng dễ bị tổn thương
- Mong đợi
- Kênh thông tin

2.7. Yêu cầu về hình thức của tài liệu/sản phẩm truyền thông

- Tài liệu cần được thiết kế tùy theo từng nhóm đối tượng để phù hợp và hấp dẫn với đối tượng cụ thể nhằm mang lại hiệu quả cao
- Hình ảnh ấn tượng, thu hút sự chú ý của đối tượng cần tuyên truyền (tránh những hình ảnh ghê sợ, rùng rợn mang tính hù dọa)
- Phù hợp với đối tượng tuyên truyền
- Có tính giáo dục cao và có tính sáng tạo
- Bố cục hợp lý, có trọng tâm (điểm nhấn) và sử dụng màu sắc hài hòa, sinh động.

Xây dựng Thông điệp truyền thông hiệu quả

- Nội dung phải phù hợp với đối tượng tuyên truyền
- Thông điệp rõ ràng, dễ hiểu và dễ nhớ
- Thông điệp được truyền tải thông qua hình ảnh minh họa
- Thông tin bằng ngôn ngữ, chữ viết phải chính xác và đáng tin cậy
- Thông điệp bao gồm cả lời kêu gọi hành động
- Tuyên truyền về lợi ích, tác động đến tình cảm và suy nghĩ

Yếu tố văn hóa cần lưu ý khi thực hiện truyền thông

- Niềm tin, tín ngưỡng; Chuẩn mực đạo đức,
- Phong tục tập quán, văn hóa, lối sống, cách cư xử
- Trình độ văn hóa
- Vai trò giới

2.8. Phương pháp giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng

Phương pháp thực hiện hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng quyết định tính hiệu quả của hoạt động, vì vậy chọn phương pháp phù hợp là rất quan trọng. Phương pháp truyền thông phổ biến có thể được phân ra:

Phương pháp trực tiếp	Phương pháp gián tiếp
- Tập huấn - Giáo dục đồng đẳng, tư vấn - Câu lạc bộ - Thảo luận nhóm - Diễn đàn - Thi tìm hiểu kiến thức - Làm mẫu thực hành	- Biểu diễn văn nghệ (đóng kịch, múa hát) - Kể chuyện - Vẽ tranh - Phim, ảnh - Tài liệu, tờ rơi, pa nô, áp phích - Phương tiện truyền thông đại chúng (radio, TV, video)

3. LẬP KẾ HOẠCH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC HOẠT ĐỘNG NÂNG CAO NHẬN THỨC CỘNG ĐỒNG

Trong phần này, học viên sẽ:

1. Hiểu rõ yêu cầu của việc lập kế hoạch cho hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng phòng chống thiên tai;
2. Nắm được nội dung cơ bản của một kế hoạch nâng cao nhận thức;
3. Lập được kế hoạch cho việc thực hiện hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng;

Các Chương trình nâng cao nhận thức phòng chống lũ nên được thiết kế chi tiết tập trung những vấn đề liên quan giảm nhẹ rủi ro mùa lũ ở một khu vực nhất định. Vì vậy, trong quá trình thiết kế, lập kế hoạch kế hoạch và triển khai chương trình hoạt động cần đáp ứng được những câu hỏi sau:

- Đối tượng hưởng lợi của hoạt động là ai? (cộng đồng nói chung hay một nhóm đối tượng cụ thể);

- Thông điệp nào cần tuyên truyền? (thông tin chung về lũ lụt hay thông điệp cụ thể về nơi trú ẩn an toàn, chăm sóc sức khỏe mùa lũ...);

- Những phương pháp truyền thông nào có thể sử dụng để truyền đạt thông điệp? (thông qua báo, đài, hay hoạt động cộng đồng);
- Khi nào thực hiện hoạt động? (trước hay trong mùa lũ, bao lâu);
- Ai chịu trách nhiệm thực hiện hoạt động? (cơ quan cấp tỉnh, huyện hợp tác với các ban, ngành khác hoặc tổ chức phi chính phủ...).

3.1 Xác định mục tiêu

Mục tiêu chung của các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng là nhằm tăng cường nhận thức và năng lực của cộng đồng về giảm nhẹ và phòng ngừa rủi ro thiên tai. Tuy nhiên, để đạt được chỉ báo và kết quả mong đợi, cần xác định rõ và cụ thể những mục tiêu sẽ đạt được dựa trên kết quả đánh giá nhu cầu trước khi thực hiện hoạt động truyền thông. Đánh giá có thể là một bài nghiên cứu nhỏ về sự khác nhau giữa các nhóm đối tượng trong cộng đồng, năng lực ứng phó thiên tai, hiểu biết về phòng ngừa và giảm nhẹ thiên tai, nhu cầu thông tin, thiệt hại và nguyên nhân, nguồn lực, kênh thông tin, mong đợi từ cộng đồng, ... Sau khi phân tích kết quả đánh giá, nội dung hoạt động truyền thông sẽ được quyết định. Và từ hoạt động được xác định mà đề ra những mục tiêu hoạt động cụ thể và rõ ràng đảm bảo tính khả thi và thực tế dựa trên nguồn lực, năng lực và điều kiện địa phương.

Mục tiêu phải:

Cụ thể (cái gì và đối tượng)

Có thể đo lường

Khu vực cụ thể (địa điểm)

Thực tế (tính khả thi)

Khung thời gian (khi nào)

3.2 Xây dựng tài liệu giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng

Tài liệu giáo dục truyền thông cần được xây dựng cho từng nhóm đối tượng khác nhau trong cộng đồng. Khi xây dựng tài liệu truyền thông cũng cần phải dựa trên những đặc điểm tâm lý, thái độ, kiến thức của đối tượng chủ điểm mà thiết kế cho phù hợp. Ví dụ: tài liệu dành cho trẻ em khác với tài liệu dành cho người lớn. Từ ngữ sử dụng cho tài liệu của trẻ em phải là ngôn ngữ của trẻ em, đơn giản dễ hiểu kèm theo hình ảnh hấp dẫn thu hút sự quan tâm chú ý của trẻ thơ, khác với tài liệu dành cho người lớn. Tài liệu được thiết kế phù hợp sẽ hấp dẫn hơn và hiệu quả sẽ cao hơn.

Điều quan trọng cần lưu ý là các hoạt động nâng cao nhận thức phòng ngừa thiên tai đều phải được thực hiện dựa trên tình hình thiên tai và tính chất đặc thù cụ

thể ở từng địa phương. Do đó, ngôn ngữ và tài liệu sử dụng cũng phải phù hợp để thu hút sự chú ý của người dân địa phương và giúp người dân hiểu dễ dàng hơn. Vì vậy tài liệu cần:

- Thiết kế tài liệu với mục đích phòng ngừa và giảm thiểu thiệt hại do thiên tai.

- Tài liệu cần hướng dẫn cụ thể những hoạt động cần thực hiện nhằm giảm thiểu tổn thất; nhấn mạnh lợi ích của các hoạt động này.

- Tài liệu nên đơn giản.

- Sử dụng ngôn từ dễ hiểu (tránh dùng thuật ngữ kỹ thuật)

- Tài liệu xây dựng dựa trên thực tiễn chia sẻ kinh nghiệm về giảm nhẹ rủi ro thiên tai hơn là chỉ đề cập đến những số liệu.

- Xây dựng tài liệu càng cụ thể dựa trên tình hình thực tiễn của địa phương càng tốt giúp những người đang trong tình trạng dễ bị tổn thương nhận thức được hiện trạng của mình để có hành động đúng đắn và thiết thực hơn.

- Xây dựng biểu đồ miêu tả những tổn thất trong những mùa lũ trước để mọi người hiểu thêm về những mức độ rủi ro.

- Sử dụng nhiều hình ảnh (ảnh chụp, tranh vẽ...) sẽ giúp tăng hiệu quả của tài liệu.

- Sử dụng nhiều phương pháp khác nhau để diễn đạt một thông điệp.

- Thông điệp nên được lặp lại trong các hoạt động khác hơn là chỉ đưa vào tài liệu.

Hình ảnh và từ ngữ sử dụng trong tài liệu TTGDDT phải:

- Đơn giản
- Rõ ràng
- Súc tích
- Phù hợp với tập quán địa phương
- Phù hợp với đối tượng hưởng lợi
- Tôn trọng
- Mang tính minh họa
- Chính xác thông tin

3.3 Các bước xây dựng thông điệp

Bước 1: Thảo luận để xây dựng thông điệp

Thông điệp tốt phải ngắn gọn, chính xác và phù hợp. Thông điệp nên được xây dựng phù hợp với ngôn ngữ và phong tục của địa phương. Có thể mang tính vui nhộn, chỉ huy, tình cảm ... Có thể được thực hiện một lần hoặc lặp đi lặp lại nhiều lần.



Thông thường, việc xây dựng nhiều loại thông điệp là cần thiết tùy thuộc vào nhóm đối tượng mà hoạt động hướng tới. Nhu cầu và ưu tiên là hai khía cạnh khác nhau, do đó tài liệu truyền thông sử dụng cho mỗi nhóm đối tượng cũng sẽ khác nhau. Tìm hiểu những loại hình tài liệu hiện hành đang được sử dụng trong nước, nếu phù hợp, có thể sử dụng các loại tài liệu này thay vì xây dựng lại cái mới với nội dung tương tự.

Bước 2: Thử nghiệm và hoàn thiện thông điệp

Tài liệu luôn luôn cần được thử nghiệm trước khi đưa vào chính thức sử dụng nhằm mục đích xác định thu thập phản hồi từ đối tượng hưởng lợi về tính chính xác và khả năng tác động của tài liệu và cũng là tạo cơ hội gắn kết sự tham gia của cộng đồng vào hoạt động truyền thông. Việc thử nghiệm có thể tiến hành theo phương pháp đơn giản là phân phát một số tài liệu nhất định đến một nhóm cá nhân trong cộng đồng và ghi nhận thông tin phản hồi, câu hỏi và cảm nghĩ.



Thử nghiệm tài liệu ở một nhóm đại diện từ nhóm đối tượng chủ điểm của hoạt động, là một bước quan trọng trong để xem thông điệp, tài liệu, thông tin, giáo dục và truyền thông xây dựng nên đã phù hợp chưa. Việc thử nghiệm tài liệu nhằm đảm bảo đối tượng hưởng lợi hiểu nội dung thông điệp trong tài liệu. Việc thử nghiệm tài liệu có thể được thực hiện nhiều lần để đảm bảo thông tin trong tài liệu rõ ràng và dễ hiểu với cộng đồng. Thông qua việc thử nghiệm tài liệu truyền thông, cộng đồng có cơ hội tham gia trực tiếp và đóng góp cho hoạt động xây dựng tài liệu mà họ sẽ được nhận sau này. Điều này sẽ thu hút nhiều hơn sự quan tâm và hứng thú của cộng đồng đối với tài liệu vì đây là sản phẩm có sự tham gia đóng góp ý kiến của cộng đồng nhằm tăng thêm hiệu quả của tài liệu truyền thông.

Thử nghiệm tài liệu có thể tập trung vào những điểm sau:

Hình thức	Từ ngữ
- Khi nhìn vào hình, người xem nghĩ đến thông điệp gì? - Những hình ảnh/chi tiết nào trong tranh làm người xem hiểu nhầm thông điệp?	- Người xem có hiểu từ ngữ sử dụng trong tài liệu? - Từ ngữ có diễn tả chính xác nội dung hình ảnh

- Tranh/hình ảnh có phù hợp với đặc thù của địa phương? - Hình ảnh trong tài liệu diễn tả hoạt động gì? - Người mù chữ có khả năng hiểu được thông điệp từ tranh mà không cần giải thích thêm từ từ ngữ trong tài liệu?	- Từ ngữ sử dụng có dễ hiểu đối với dân địa phương? - Từ ngữ sử dụng có phù hợp với dân địa phương? - Từ ngữ được in và trình bày dễ nhìn, dễ đọc?
---	--

Bước 3: Xác định phương pháp tuyên truyền và kênh thông tin phù hợp

Việc xây dựng, hoàn thiện thông điệp và lựa chọn kênh thông tin là chuỗi hoạt động không thể tách rời. Tùy thuộc vào đối tượng và thông điệp mà chọn kênh truyền thông phù hợp khác nhau. Ví dụ: kênh truyền thanh, kể chuyện, thơ, bài hát, áp phích, tờ rơi... Từng loại hình hoạt động sẽ có những kênh truyền thông riêng nhằm phát huy tối đa hiệu quả của tài liệu và hoạt động. Kỹ năng sử dụng tài liệu cũng cần được quan tâm. Nếu có thể, tổ chức định hướng cho cán bộ nguồn về phương pháp sử dụng tài liệu. Ví dụ: việc xem xét khả năng trưng bày tranh ảnh và áp phích ở một vị trí nào đó mà người dân có thể hoặc không thể thấy và việc sử dụng các tranh ảnh này thành một tập tài liệu sử dụng như giáo cụ cho một nhóm cộng đồng.



Xác định phương pháp tuyên truyền và kênh thông tin phù hợp là rất quan trọng. Khi nhóm đối tượng hưởng lợi đã được xác định, khảo sát và thông điệp được xây dựng, bước tiếp theo là lựa chọn kênh truyền thông để truyền tải thông tin đến nhóm đối tượng. Tuy nhiên, các kênh truyền thông khác nhau sẽ có những nhiệm vụ và chức năng khác nhau. Mỗi kênh có ưu và nhược điểm riêng tùy thuộc vào loại hình truyền thông cụ thể. Việc lựa chọn kênh truyền thông cũng phụ thuộc vào các yếu tố như chi phí, ngôn ngữ diễn đạt, mức độ thẩm mỹ, sự hiểu biết và khả năng tiếp cận thông tin trong cộng đồng.

Nhận thức của cộng đồng có thể được xây dựng thông qua các kênh truyền thông, chương trình, biểu ngữ, áp phích khác nhau... với những thông điệp “Nên” và “Không nên”. Ngoài ra, một số hoạt động khác như biểu diễn văn nghệ, ca hát,

đóng kịch, phân phát sổ tay, phát động chiến dịch... cũng là những hoạt động hiệu quả trong việc giúp nâng cao nhận thức cộng đồng về hiểm họa thiên tai. Một chương trình tập huấn riêng cho các nhóm cộng đồng ở các cấp về các giải pháp an toàn trong thiên tai có thể được áp dụng và mang lại hiệu quả cao.

3.4. Hoạt động có sự tham gia của cộng đồng

Sự tham gia của Cộng đồng trong công tác truyền thông

- Tham gia vào quá trình đánh giá nhu cầu, thiết kế và hiến kế để xây dựng chương trình và tài liệu;
- Thử nghiệm nội dung, mức độ chính xác, phù hợp và góp ý kiến chỉnh sửa hoàn thiện tài liệu;
- Triển khai và phối hợp đóng góp nguồn lực, tạo liên kết người dân và chính quyền để thực hiện làm tăng tính chủ động của cộng đồng;
- Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động truyền thông, rút kinh nghiệm;
- Tuyên truyền rộng rãi trong cộng đồng (chính thức hoặc không chính thức) qua hội họp/sinh hoạt cộng đồng/sinh hoạt đoàn thể/tập huấn/chương trình học đường (ngoại khóa, chính khóa).

Sự tham gia và phối hợp của đối tác địa phương các cấp

Để triển khai thành công hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng phòng chống lũ cần có sự tham gia của nhiều ban, ngành liên quan. Do đó, việc liên kết nỗ lực giữa các bên liên quan, các tổ chức đoàn thể, phi chính phủ (trong nước và quốc tế) bao gồm Hội Chữ thập đỏ, các nhóm tình nguyện viên tại địa phương, Hội liên hiệp phụ nữ, Hội nông dân, Đoàn Thanh niên, ... Với nỗ lực trên sẽ giúp đảm bảo công tác điều phối và mở rộng địa bàn hoạt động. Việc liên kết cũng nên được mở rộng đến các doanh nghiệp tư nhân tại địa phương như công ty bảo hiểm, ngân hàng,... nhằm bổ sung nguồn lực tại chỗ.

Ở đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), các đối tác cấp tỉnh và tất cả các đối tác liên quan như lãnh đạo huyện, xã, ấp, giáo viên, cán bộ quản lý thiên tai và cộng đồng hưởng lợi đều cần phải tham gia vào quá trình thiết kế và triển khai hoạt động nâng cao nhận thức giảm nhẹ rủi ro mùa lũ. Cơ quan quản lý thiên tai cấp tỉnh và huyện nên phối hợp với các cơ quan liên quan như ngành Văn hoá Thông tin nhằm mục đích tăng cường sự tham gia của các ngành này vào hoạt động phòng chống thiên tai tại địa phương, đồng thời giúp tăng cường nguồn lực cho hoạt động. Đóng vai trò như cơ quan điều phối, cơ quan quản lý thiên tai địa phương có thể chịu trách nhiệm những hoạt động sau:

- Xây dựng chiến lược nâng cao nhận thức cộng đồng cấp tỉnh và huyện có sự tham gia của các ban, ngành liên quan.

- Tư vấn với các nhóm tình nguyện viên, các tổ chức phi chính phủ (trong nước và quốc tế) về chiến lược nâng cao nhận thức cộng đồng cấp tỉnh và huyện nhằm tạo liên kết tốt hơn với các chương trình khác, mở rộng địa bàn và tăng cường nguồn lực từ những dự án đang được các tổ chức phi chính phủ thực hiện.

- Thiết lập những nhóm, uỷ ban đặc biệt và tổ chức các khoá tập huấn cho các nhóm này về thiết kế và triển khai chương trình truyền thông giảm nhẹ rủi ro mùa lũ.

- Tổ chức các hoạt động thí điểm như tuần lễ phòng chống lũ, hội thi nghệ thuật/sáng tác thơ văn chuyên đề phòng chống lũ,... tại trường học, trong cộng đồng nói chung hoặc tổ chức các mít tinh phòng chống lũ.

3.5. Sử dụng tài liệu truyền thông kết hợp với hoạt động có sự tham gia của cộng đồng

Hoạt động truyền thông tập trung chủ yếu vào đối tượng là cộng đồng. Do đó, việc tạo điều kiện cho cộng đồng tham gia vào hoạt động truyền thông giúp xã hội hoá hoạt động này và đồng thời cũng nâng cao hiệu quả của công tác giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng về phòng chống thiên tai. Việc cộng đồng tham gia vào thiết kế, xây dựng và triển khai hoạt động sẽ mang lại cho họ nhiều lợi ích vì cộng đồng không chỉ nghe và học mà còn được tham gia vào thực hành.

Tài liệu giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức (GDTTNCNT) cần cung cấp thông tin ngắn gọn, rõ ràng, đơn giản và dễ hiểu để truyền tải được cho cộng đồng. Đây được xem là công cụ hữu hiệu hỗ trợ cho hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng nhằm giúp cộng đồng hiểu rõ hơn và dễ hiểu hơn về cách phòng chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Thay vì phân phát cho cộng đồng những quyển sổ tay với thông tin mang tính kỹ thuật và chuyên môn về quản lý thiên tai, tài liệu GDTTNCNT bao gồm những thông tin ngắn gọn, xúc tích và trực tiếp những thông điệp, lời khuyên mà người dân cần thực hiện trong tình huống thiên tai. Những thông tin này sẽ thu hút và hữu dụng hơn cho người dân tham khảo, học tập và lưu trữ tại nhà và để tuyên truyền rộng rãi hơn cho hàng xóm của mình

Nhằm mục đích sử dụng rộng rãi hơn, tài liệu GDTTNCNT còn có thể được cán bộ quản lý thiên tai sử dụng để tập huấn cho cộng đồng. Truyền thông kết hợp lồng ghép vào các cuộc hội họp, sinh hoạt cộng đồng, đoàn thể... giảm chi phí hoạt động và hiệu quả lại cao hơn. Việc lồng ghép tài liệu GDTTNCNT vào hoạt động cộng đồng không chỉ giúp gợi cộng đồng nhớ về hoạt động mà còn giúp xây dựng nguồn tài liệu hữu ích có thể sử dụng lâu dài.

Hoạt động	Hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng	Tài liệu TTGDĐT
Thiết kế	Cộng đồng khu vực hưởng lợi có thể tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp xây dựng và thiết kế hoạt động như tham gia đánh giá nhu cầu, thử nghiệm thông tin, thông điệp,...	Cộng đồng khu vực hưởng lợi có thể tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp xây dựng và thiết kế tài liệu nhu tham gia đánh giá nhu cầu, thiết kế và chỉnh sửa hình ảnh, từ ngữ,... trong tài liệu.
Chuẩn bị	Cộng đồng có thể hỗ trợ chuẩn bị và tổ chức hoạt động bằng cách hỗ trợ nguồn nhân lực, công cụ...	Cộng đồng có thể giúp thử nghiệm nội dung và mức độ chính xác của tài liệu.
Triển khai	Hỗ trợ từ cộng đồng để triển khai hoạt động là một dấu hiệu khả quan của phát triển bền vững và sở hữu hoạt động cho cộng đồng.	Cộng đồng như người dân tại địa phương, doanh nghiệp tư nhân,... có thể đóng góp nguồn lực xuất bản tài liệu, tạo liên kết giữa chính quyền và người dân địa phương.
Tuyên truyền rộng hơn	Cộng đồng là những đối tác tiềm năng giúp chia sẻ và tuyên truyền thông tin đến những nhóm cộng đồng ở	Cộng đồng có thể giữ hoặc chia sẻ tài liệu cho hàng xóm. Các kênh thông tin khác cũng có thể đăng tải

So sánh giữa hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng và tài liệu GDTTNCNT trên cho thấy vai trò quan trọng của cộng đồng trong từng hoạt động. Cả hai hoạt động có mối liên kết chặt chẽ với nhau và hỗ trợ nhau tăng cường hiệu quả của hoạt động truyền thông.

3.6. Kế hoạch hành động, lịch làm việc và dự trù kinh phí

Sau khi đã xác định mục tiêu cụ thể, đánh giá khảo sát nhu cầu và tình trạng

để bị tổn thương trong cộng đồng đã được thực hiện, một kế hoạch hành động nên được xây dựng với những thông tin như sau:

Nội dung kế hoạch

- Kế hoạch hành động có thể bao gồm nhiều hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng được thực hiện cho nhiều nhóm đối tượng khác nhau. Do đó, mục tiêu chung và cụ thể của từng hoạt động cần phải được xác định rõ ràng.

- Kết quả mong đợi của hoạt động.
- Loại hình hoạt động sẽ được triển khai và nhóm đối tượng chủ điểm.
- Loại tài liệu truyền thông cần.
- Nội dung/ thông điệp cụ thể sẽ được tuyên truyền.
- Các bước triển khai hoạt động.

Thời gian

- Khung thời gian triển khai các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng.
- Hoạt động nên được triển khai trước mùa lũ.

Địa điểm

- Địa điểm, địa bàn triển khai hoạt động nên được xác định rõ.

Đối tượng

- Cán bộ nguồn chịu trách nhiệm chung giám sát và quản lý hoạt động.
- Đối tượng hưởng lợi của từng hoạt động.
- Xác định đối tác tiềm năng hợp tác triển khai hoạt động. Có thể là cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội, phi chính phủ, quốc tế, doanh nghiệp tư nhân hoặc cộng đồng tại địa phương,...

Phương pháp

- Xác định phương pháp triển khai từng hoạt động.
- Kêu gọi hỗ trợ từ các tổ chức khác như tổ chức phi chính phủ, quốc tế, doanh nghiệp tư nhân,...
- Vận động nguồn nhân lực từ cộng đồng.

3.7. Triển khai hoạt động và phân phát tài liệu truyền thông

Sau khi đã xây dựng xong kế hoạch hành động chi tiết, các hoạt động nên được triển khai theo đúng khung thời gian đã qui định nhằm đảm bảo tiến độ và kết quả

mong đợi. Thảo luận giữa các bên liên quan nên được thực hiện nhằm trao đổi ý kiến cụ thể về các bước tiến hành hoạt động. Nhiệm vụ cụ thể của tất cả các đối tác liên quan nên được xác định rõ và thống nhất trong phiên họp nội bộ. Cán bộ nguồn chịu trách nhiệm quản lý, theo dõi, giám sát tiến độ hoạt động thường xuyên. Tất cả các bên liên quan phải báo cáo tiến độ hoạt động và các vấn đề liên quan hoạt động cho cán bộ nguồn. Trong quá trình xây dựng và thực hiện hoạt động, nên gắn kết sự tham gia của cộng đồng tại địa phương và kêu gọi hỗ trợ từ các đối tác khác như các tổ chức phi chính phủ, quốc tế, doanh nghiệp tư nhân, ... để tăng cường qui mô hoạt động. Thực hiện hoạt động và phân phát tài liệu truyền thông nên được lồng ghép chung nhằm tạo tác động tốt hơn.

Các hoạt động phải được chuẩn bị chu đáo nhằm đảm bảo tiến độ và khung thời gian. Các dụng cụ và phương tiện hỗ trợ hoạt động cũng nên được kiểm tra và chuẩn bị chu đáo trước khi triển khai hoạt động. Hoạt động không nên quá dài hoặc quá ngắn. Đa số người dân nông thôn làm nghề nông, do đó nếu hoạt động quá dài, họ sẽ không có đủ thời gian để tham gia. Thêm vào đó, không khí hoạt động sẽ trở nên nhàm chán và loãng, gây mất tập trung. Ngược lại, nếu hoạt động quá ngắn sẽ không có đủ thời gian để thuyết trình viên truyền tải thông tin và giao tiếp với cộng đồng về những vấn đề và giải pháp thực tế.

Để nâng cao nhận thức một người về quản lý rủi ro thiên tai, người hướng dẫn phải là người có kiến thức sâu về quản lý thiên tai. Từ đó, người hướng dẫn có thể đưa ra những giải đáp thuyết phục và thỏa mãn thắc mắc của người nghe. Trong quá trình triển khai hoạt động truyền thông cần tạo mọi điều kiện để người dân có thể tham gia đóng góp vào hoạt động. Sự tương tác với cộng đồng được đánh giá cao. Với lời giải đáp chắc chắn, chính xác và thuyết phục từ cán bộ nguồn sẽ tạo được niềm tin ở cộng đồng vào thông tin và thông điệp được truyền tải.

Tài liệu truyền thông cũng nên được phân phát và giới thiệu sơ lược về nội dung và cách sử dụng. Nên lưu ý cho mọi người cùng biết là tài liệu được xây dựng có sự đóng góp và thông tin phản hồi từ người dân địa phương. Giải thích lợi ích của tài liệu đối với sự an toàn của người dân và khuyến khích mọi người nên xem, đọc, lưu giữ, dạy lại cho trẻ nhỏ và tuyên truyền rộng rãi chính xác cho hàng xóm được biết.

3.8. Đánh giá hoạt động truyền thông và định hướng tương lai

Hệ thống giám sát và đánh giá nên được thành lập. Một mẫu khảo sát phản hồi ý kiến từ cộng đồng cũng cần được xây dựng. Giám sát tiến độ chuẩn bị, thực hiện hoạt động, thời gian, hoạt động của các bên liên quan, sự tham gia và đóng góp của

cộng đồng, hiệu quả hoạt động,... Phân tích thông tin đã thu thập được và xác định ưu nhược điểm của hoạt động để lần sau lập kế hoạch tốt hơn.

Tài liệu điển hình làm tốt cũng có thể được xây dựng dựa trên kết quả khảo sát và đánh giá. Cập nhật và bổ sung chiến lược truyền thông phù hợp hơn dựa trên kết quả giám sát và đánh giá. Nếu được, hoạt động có thể được nhân rộng sang các khu vực khác để cộng đồng trong những vùng lũ ảnh hưởng được biết và hưởng lợi.

4. LỒNG GHÉP NÂNG CAO NHẬN THỨC PHÒNG NGỪA LỤT BÃO VÀO TRONG TRƯỜNG HỌC

Trong phần này, học viên sẽ:

1. Hiểu rõ hơn về lợi ích của việc lồng ghép công tác giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức phòng ngừa và giảm rủi ro thiên tai vào trường học;
2. Nắm được Phương pháp thực hiện truyền thông trong nhà trường ;
3. Biết Đánh giá Rủi ro Lũ lụt tại trường;
4. Biết Lập Kế hoạch Quản lý Lũ Trường học.

4.1. Lợi ích việc lồng ghép truyền thông giảm nhẹ rủi ro thiên tai vào nhà trường

Mối liên hệ giữa hiện tượng thời tiết bất thường diễn ra những năm gần đây với biến đổi khí hậu và nóng lên toàn cầu cần phải tới được với người dân thông qua các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng và truyền thông. Để từ đó, người dân biết cách tự ứng phó hoặc đưa ra các quyết định tốt hơn.

Người dân càng ngày càng phải đối mặt với các thiên tai do biến đổi khí hậu ngày một nhiều hơn, mạnh hơn và thảm khốc hơn. Do đó, nâng cao nhận thức, tăng cường hiểu biết về biến đổi khí hậu, giúp mọi người phòng ngừa và bảo vệ mình trước thảm họa thiên tai là một hoạt động rất cần thiết và thiết thực.

Các trận lũ lớn diễn ra tại ĐBSCL gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tài sản và tính mạng của người dân. Hàng ngàn trường học bị ngập lụt. Trẻ em trở thành đối tượng dễ bị tổn thương nhất trong mùa lũ. Theo thống kê cho thấy đa số trường hợp thiệt hại về người xảy ra ở trẻ em. Thời gian bắt đầu mùa lũ cũng là thời gian bắt đầu niên học mới. Do đó, ở những năm lũ lớn, chương trình học thường bị gián đoạn vì trường học phải tạm ngừng hoạt động và học sinh không thể đến trường. Chương trình học ở trường bị gián đoạn, trong khi nhà trường phải đảm bảo khoá học được

giảng dạy đúng thời gian chương trình của ngành mà vẫn phải đảm bảo chất lượng giảng dạy và học tập. Trong mùa lũ, phần đông các em học sinh khu vực nông thôn phải đến trường bằng xuồng, ghe mà chưa được trang bị đầy đủ các dụng cụ an toàn, gây nguy hiểm tính mạng. Trường học được xây dựng thiếu yếu tố chống chọi thiên tai lũ lụt. Do đó, khi thiên tai xuất hiện thường gây nhiều thiệt hại về tài sản vật chất nhà trường và đe dọa tính mạng giáo viên và học sinh.

Học sinh được xem là thế hệ tương lai. Do đó, lồng ghép tuyên truyền và giảng dạy nội dung phòng ngừa và ứng phó thiên tai vào trường học sẽ giúp tăng cường khả năng ứng phó và giảm nhẹ tình trạng dễ bị tổn thương trong thiên tai. Thêm vào đó, nhà trường và học sinh được xem là những nhà truyền thông tiềm năng. Các nội dung tuyên truyền được lồng ghép vào nhà trường thông qua giảng dạy trên lớp và hoạt động ngoại khoá, sẽ gây được sự chú ý quan tâm của phụ huynh học sinh và rộng rãi cộng đồng xung quanh.

4.2. Phương pháp thực hiện truyền thông trong nhà trường

- Đánh giá Rủi ro Lũ lụt tại trường
- Xây dựng Kế hoạch Quản lý Lũ Trường học
- Định hướng giáo viên về thảm họa lũ lụt
- Định hướng học sinh về thảm họa lũ lụt
- Thiết kế các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng tại trường học.

4.3. Đánh giá Rủi ro Lũ lụt tại trường

Vì sao cần Đánh giá rủi ro lũ lụt tại trường học?

- Nhằm rà soát, kiểm tra cơ sở vật chất nhà trường và khả năng bị ảnh hưởng của trường.
- Nhằm xác định những rủi ro có thể xảy ra tại trường trong mùa lũ.
- Nhằm dự báo mức độ lũ và khả năng ứng phó của nhà trường trong trường hợp khẩn cấp.
- Nhằm xác định tình trạng dễ bị tổn thương đối với cơ sở vật chất nhà trường và con người.
- Giúp xây dựng kế hoạch quản lý lũ trường học phù hợp hơn, nâng cao khả năng ứng phó của trường và có biện pháp đối phó tình huống khẩn cấp hiệu quả hơn.

Mẫu đánh giá tác động lũ trường học

Tên trường:

Xã:..... Huyện:..... Tỉnh:

Số điện thoại trường:..... Fax:

Tổng	Nam	Nữ	Số người đã được tập huấn về hiểm họa lũ lụt		Đối tượng cần hỗ trợ đặc biệt	
			Nam	Nữ	Không biết bơi	Khác

1.2. Thông tin học sinh

Tổng	Nam	Nữ	Số người đã được tập huấn về hiểm họa lũ lụt		Đối tượng cần hỗ trợ đặc biệt	
			Nam	Nữ	Không biết bơi	Khác
Lớp 1						
Lớp 2						
Lớp 3						
Lớp 4						
Lớp 5						
... ..						

1.3. Hiện trạng cơ sở vật chất trường:

1. Mùa lũ trước, trường có bị ngập lụt và ảnh hưởng không?.....

2. Nếu có, mực nước ngập bao nhiêu?.....

3. Có học sinh nào bị chết đuối trong mùa lũ năm trước?.....Nguyên nhân?.....
4. Trường cách đường chính bao xa?.....
5. Trường có nằm gần sông, kênh, rạch...?.....
6. Nếu có, các sông, kênh, rạch... này có nguy hiểm không? Có biển báo nguy hiểm nào được lắp đặt tại đó không?.....
7. Trong mùa lũ, học sinh đến trường bằng cách nào?.....
8. Trường có tổ chức đưa rước học sinh đến trường bằng xuồng, ghe không?.....

Chọn câu trả lời phù hợp nhất để miêu tả hiện trạng cơ sở vật chất trường học.

9	Tường trường học được làm bằng	Bê tông	Gỗ	Đất	Gạch	
10	Mái trường được làm bằng	ngói	tôn	Thiếc	tranh	
11	Nền lớp học	Lát gạch	xi-măng	Đất		
12	Trường học	Mới xây	cũ	Chắc chắn	Yếu	Nguy cơ bị sập

2. Đánh giá khả năng:

STT	Câu hỏi	Trả lời		Ghi chú
1	Hệ thống thông tin liên lạc của trường như thế nào?	Tốt	Không tốt	
2	Trường có được trang bị áo phao, phao cứu sinh và các dụng cụ an toàn khác?	Có	Không	
3	Trường có bản đồ sử dụng cho tình huống khẩn cấp không?	Có	Không	

4	Trường có phương tiện giao thông nào không? Bao gồm những loại nào? (ghi cụ thể trong cột Ghi chú)	Có	Không	
5	Hiện trạng các phương tiện giao thông này như thế nào?	Tốt	Không tốt	

3. Rủi ro lũ lụt và tình trạng dễ bị tổn thương:

3.1. Thông tin chung về thiệt hại của trường trong mùa lũ năm trước

3.2. Dự báo mức độ lũ năm hiện tại

3.3. Những tài sản và con người nhà trường có khả năng bị lũ ảnh hưởng

STT	Hạng mục	Chi tiết hạng mục	Số lượng	Ghi chú
..	...	...	...	...

3.4. Xác định cụ thể nguy cơ và nguyên nhân rủi ro

STT	Hạng mục/Tên	Rủi ro	Nguyên nhân	Ghi chú
..	...	...	...	...

4. Đề xuất giải pháp: Sau khi đánh giá rủi ro, khả năng và tình trạng dễ bị tổn thương

STT	Hạng mục	Hoạt động	Mong đợi	Phân công Trách nhiệm	Hợp tác	...
	Giải pháp công trình	...				
		...				
		...				
	Giải pháp phi công trình	...				
		...				

4.4. Lập Kế hoạch Quản lý Lũ Trường học

Kế hoạch Quản lý Lũ Trường học là gì?

Kế hoạch Quản lý Lũ Trường học là danh mục các hoạt động mà cán bộ quản lý nhà trường, giáo viên và học sinh đồng ý thực hiện trước, trong và sau lũ. Kế hoạch quản lý lũ trường học xác định các hoạt động giảm nhẹ rủi ro lũ sẽ được thực hiện tại trường. Thực tế cho thấy các trường bị lũ ảnh hưởng lại là các trường có khả năng ứng phó với thiên tai hiệu quả nhất. Do đó, kế hoạch quản lý lũ trường học giúp xây dựng chiến lược ứng phó nhằm đảm bảo nhà trường, giáo viên và học sinh có phương pháp phòng ngừa và ứng phó hiệu quả hơn. Vì vậy, trong quá trình lập kế hoạch cần phải đảm bảo có sự tham gia và ý kiến đóng góp của giáo viên và học sinh nhà trường nhằm đảm bảo tính sở hữu và bền vững của kế hoạch. *(Tham khảo nội dung tài liệu dự án CPDRR – tổ chức Plan Bangladesh).*

Các bước lập Kế hoạch Quản lý Lũ Trường học

Bước 1: Xác định mục tiêu kế hoạch

- Nhằm giúp trường học an toàn hơn trong mùa lũ
- Nhằm kế hoạch và thực hiện các hoạt động giảm nhẹ rủi ro lũ ở trường học.
- Để phòng ngừa và ứng phó lũ hiệu quả hơn.
- Có kế hoạch tập huấn và nâng cao nhận thức đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh nhà trường, phụ huynh và cộng đồng về an toàn lũ.
- Xây dựng kế hoạch phối hợp với các ban, ngành liên quan tại địa phương.

Bước 2: Thành lập Lực lượng Quản lý Lũ Trường học

- Nhóm 1: Ban quản lý lũ nhà trường
 - o Ban giám hiệu trường (Hiệu trưởng, Hiệu phó, Tổng phụ trách, ...)
 - o Nhóm giáo viên chủ nhiệm
 - o Nhóm học sinh năng động
- Nhóm 2: các ban, ngành địa phương
 - o Ban chỉ huy phòng chống lụt bão xã, huyện
 - o Chữ thập đỏ
 - o Thanh niên
 - o Hội Phụ nữ
 - o Y tế

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho từng nhóm, từng thành viên trong nhóm theo từng giai đoạn lũ.

Ví dụ: trước lũ, nhóm A chịu trách nhiệm tổ chức tập huấn cho giáo viên và học sinh về phương pháp an toàn mùa lũ; nhóm B chịu trách nhiệm thiết kế chương trình nâng cao nhận thức cộng đồng sẽ được thực hiện tại trường mình,

Bước 3: Đánh giá rủi ro, tác động lũ đến trường học

- Kiểm kê nguồn lực
- Đánh giá hiểm họa, tình trạng dễ bị tổn thương và khả năng tại trường.
- Xác định rủi ro, những nguy cơ có thể xảy ra.
- Đề xuất giải pháp.

Bước 4: Lập Kế hoạch Hành động Quản lý Lũ Trường học

- Trước lũ: bao gồm các hoạt động phòng ngừa (công trình và phi công trình) như nâng cấp nền trường, xây dựng hàng rào xung quanh trường, sửa chữa cơ sở vật chất, trang bị phương tiện, dụng cụ an toàn, tập huấn cho giáo viên, học sinh, tổ chức hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng, dạy bơi cho trẻ,

- Trong lũ: bao gồm các hoạt động ứng phó. Các hoạt động ứng phó tình huống khẩn cấp cần được đặc biệt quan tâm. Nâng cao quan hệ hợp tác với các ban, ngành địa phương như đã đề cập trên Bước 2 nhằm giúp hoạt động ứng phó khẩn cấp hiệu quả hơn.

- Sau lũ: bao gồm hoạt động phục hồi. Ban Quản lý Lũ Trường học phối hợp với các ban, ngành liên quan tại địa phương xem xét tổng kết rút kinh nghiệm Kế hoạch Quản lý Lũ Trường học. Xác định ưu, nhược điểm trong kế hoạch để chuẩn bị kế hoạch năm sau tốt hơn.

Giai đoạn	Hoạt động đề xuất	Tiểu hoạt động	Mục tiêu	Số lượng	Phương pháp	Thời gian	Nguồn lực	Chịu trách nhiệm
Trước lũ	Biện pháp công trình							
	Nâng cấp cơ sở vật chất	- Sân trường - Cửa sổ phòng học - Cửa lớp học - Mái - Nền						

	Trang bị dụng cụ, phương tiện an toàn	- Thông tin liên lạc - Áo phao,... - Phương tiện di lại - Dụng cụ sơ cấp cứu;...						
	Biện pháp phi công trình							
	Nâng cao năng lực	- Tập huấn giáo viên - Tập huấn học sinh						
	Hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng	- Ngày hội trường học an toàn lũ - Xây dựng tài liệu truyền thông						
Trong lũ	...	...						
Sau lũ	...							
...	...							

Bước 5: Xây dựng bản đồ thoát hiểm và bản đồ rủi ro lũ khu vực trường học

- Cần xây dựng 01 bản đồ hướng dẫn các đoạn đường đến trường an toàn.
- Cần có sự tham gia của học sinh trong quá trình xây dựng bản đồ.
- Dạy học sinh cách sử dụng bản đồ. Diễn tập di dời, thoát hiểm trong tình huống khẩn có thể được thực hành phối hợp với một số hoạt động ngoài giờ ở trường.
- Một bản đồ rủi ro xung quanh trường cần được xây dựng nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ khi ra khỏi trường. Việc học sinh tham gia xây dựng tài liệu và hoạt động là rất quan trọng.

4.5. Định hướng giáo viên về hiểm họa lũ lụt

Ngành giáo dục đóng vai trò quan trọng chính trong việc đào tạo và phát triển thế hệ tương lai. Những ảnh hưởng của thiên tai đến hoạt động giáo dục và học

sinh, đặc biệt là những trẻ đến trường trong mùa lũ là bằng chứng cho thấy cần phải có giải pháp cấp bách đảm bảo việc học tập của các em không bị gián đoạn mà vẫn đảm bảo an toàn khi ở trường hay ở nhà.

Giáo viên được xem là trụ cột trong xã hội, có chuẩn mực đạo đức cao. Mỗi một giáo viên là một tấm gương để học sinh noi theo. Do đó, ảnh hưởng của giáo viên đến học sinh là rất lớn. Việc định hướng tập huấn cho giáo viên về các giải pháp giảm nhẹ rủi ro lũ là một hoạt động có ý nghĩa tác động bền vững và lâu dài.

Vì vậy, việc nâng cao năng lực cho giáo viên về quản lý rủi ro mùa lũ có thể giúp giảm nhẹ tình trạng dễ bị tổn thương tại trường. Từ đó hoạt động giảng dạy và học tập cũng hiệu quả hơn và học sinh đến trường an toàn hơn. Phương pháp này có thể được xem như góp phần xây dựng phát triển lâu dài, bền vững cho địa phương.

Trong hội thảo định hướng, giáo viên sẽ được tập huấn những nội dung sau:

- Tìm hiểu chung về hiểm họa lũ lụt và các loại hình thiên tai khác.
- Kiến thức, kinh nghiệm quản lý lũ trường học và hộ gia đình.
- Chăm sóc sức khỏe mùa lũ.
- Hệ thống cảnh báo lũ sớm.
- Thảo luận các hoạt động có thể thực hiện ở trường để giáo dục học sinh và nâng cao nhận thức cộng đồng về giảm nhẹ rủi ro lũ lụt.
- Đánh giá tác động lũ trường học và xây dựng kế hoạch quản lý lũ trường học.

4.6. Định hướng học sinh về hiểm họa lũ lụt

Trẻ em là đối tượng dễ bị ảnh hưởng nhất trong cộng đồng. Do đó, việc trang bị cho các em kiến thức chung về hiểm họa lũ lụt và phương pháp ứng phó trong tình huống khẩn cấp sẽ giúp giảm thiểu thiệt hại về người, đặc biệt là ở trẻ. Bên cạnh đó, trẻ em cũng là những nhà truyền thông hiệu quả trong cộng đồng, nhiệt tình và hăng hái tham gia chia sẻ kiến thức, thông tin với mọi người xung quanh. Do đó, sau khi được tập huấn, giáo viên sẽ trở lại trường phối hợp với Ban giám hiệu nhà trường xây dựng Kế hoạch quản lý lũ trường học và tổ chức tập huấn định hướng lại cho các đồng nghiệp khác cũng như học sinh ở trường. Thông qua các giờ sinh hoạt, các buổi học ngoại khóa lồng ghép các kiến thức quản lý lũ lụt thiên tai vào các nội dung sinh hoạt.

4.7. Thiết kế các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng tại trường

Sự tham gia của trẻ không phải là hoạt động độc lập mà là một quá trình trẻ được hỗ trợ, khuyến khích và tham gia cùng người lớn xây dựng hoạt động. Nhằm tạo tác động tích cực đến nhận thức của cộng đồng về giảm nhẹ rủi ro lũ lụt, các hoạt động truyền thông cần được kế hoạch và thực hiện dưới sự hợp tác của nhà trường và chính quyền địa phương.

Mục tiêu hoạt động truyền thông tại các trường không chỉ là hoạt động dành riêng cho nhân viên, giáo viên, học sinh nhà trường mà còn là hoạt động dành cho cộng đồng xung quanh khu vực trường. Kinh nghiệm thực hiện hoạt động có thể được chia sẻ với các trường, xã, huyện, tỉnh khác... nhằm chia sẻ phương pháp và thực hiện hiệu quả hơn. Sau đây là một hoạt động điển hình mà trường có thể thực hiện:

Ngày hội Trường học An toàn vùng lũ:

Mục tiêu Ngày hội Trường học An toàn vùng lũ là nhằm giúp học sinh và cộng đồng:

- Hiểu đặc điểm vị trí địa lý khu vực mình sinh sống.
- Hiểu đặc điểm lũ khu vực mình sinh sống.
- Nâng cao mạng lưới thông tin liên lạc các cấp.
- Tăng cường hệ thống thông tin liên lạc
- Xây dựng, định hướng kế hoạch phòng ngừa giảm nhẹ thiên tai lũ lụt.
- Cập nhật các thông tin về tình hình lũ lụt và các biện pháp ứng phó với lũ.
- Tăng cường kiến thức, kinh nghiệm và kỹ năng ứng phó khẩn cấp mùa lũ.
- Tăng cường khả năng bơi lội cho các em.
- Cung cấp thông tin về các giải pháp an toàn lũ.
- Biết cách ngăn ngừa một số bệnh mùa lũ
- Xác định khu vực an toàn và đường an toàn cho việc di dời.

Đề xuất hoạt động cho Ngày hội:

- Trưng bày tài liệu truyền thông và dụng cụ an toàn.
- Đố vui các kiến thức về an toàn mùa lũ.
- Trò chơi
- Tiểu phẩm với chủ đề an toàn mùa lũ.

- Thi vẽ tranh, phân tích tranh.
- Chiếu phim về các giải pháp an toàn mùa lũ.
- Giao lưu, chia sẻ kinh nghiệm với người tham dự (phụ huynh, đại diện chính quyền địa phương, ...)
- Thi bơi lội.
- Hướng dẫn sơ cấp cứu
- Xây dựng bản đồ trường học.
- xác định khu vực có khả năng bị lũ ảnh hưởng hoặc khu vực nguy hiểm.
- Vẽ bản đồ hệ thống kênh mương sông rạch xung quanh và cảnh báo nguy hiểm

PHẦN V

GIỚI THIỆU MỘT SỐ ĐIỂN HÌNH TỐT

Điển hình tốt 1:

Tại 03 tỉnh trọng điểm của Hợp phần 4 - An Giang, Đồng Tháp và Tiền Giang, Chương trình Trường học an toàn vùng lũ (CTTHAT) đã được xây dựng và triển khai thành công. Thông qua việc tăng cường kiến thức cho đội ngũ giáo viên – đối tượng được xem là có sức ảnh hưởng trong cộng đồng và là những người có trách nhiệm đào tạo cho các thế hệ tương lai, có thể đo lường được tính hiệu quả và tính bền vững của chương trình.



Trong công tác chuẩn bị hội thảo định hướng, bộ “ Đồ dùng dạy học thông tin an toàn mùa lũ” đã được xây dựng như nguồn tài liệu tham khảo chính. Mỗi bộ tài liệu này bao gồm sổ tay lũ lụt, sổ tay CTTHAT, dụng cụ trợ giảng về an toàn mùa lũ (các giải pháp an toàn cấp hộ gia đình, trường học, những điều nên làm trước, trong, sau lũ và tranh trò chơi), đĩa phim Sống chung với lũ.

Các hội thảo định hướng một ngày tập trung bổ sung các kiến thức hiểm họa liên quan đến lũ lụt, như an toàn thực phẩm, phòng bệnh, nơi trú ẩn an toàn, biện pháp bảo vệ và những điều nên làm trước, trong và sau lũ. Sau hội thảo, các thành viên

tham dự được yêu cầu xây dựng kế hoạch hành động cho trường mình, làm thế nào để có thể truyền đạt lại kiến thức từ hội thảo định hướng cho các em học sinh. Các hội thảo đã tận dụng khả năng của địa phương để phát triển nguồn lực chuyên môn tại chỗ, đặc biệt là các BCH PCLB – TKCN huyện. Tổng cộng, chương trình đã thu hút sự tham gia của 322 trường tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn 03 tỉnh dự án.

Các bảng câu hỏi đánh giá rủi ro cơ bản trong mùa lũ, liên quan đến hạng mục cơ sở vật chất của trường, đã được phân phát cho các giáo viên tham dự hội thảo. Các trường không chỉ được hướng dẫn hoàn thành bài đánh giá mà còn phân tích kết quả đánh giá và chuẩn bị báo cáo tổng hợp. Tổng cộng có khoảng 150 trường được hướng dẫn hoàn thành đánh giá rủi ro mùa lũ và báo cáo kết quả đánh giá. Bài đánh giá hỗ trợ giáo viên nắm được thông tin rủi ro tại trường mình và từ đó tìm ra giải pháp phù hợp.

Chiến dịch nâng cao nhận thức với tên gọi “Ngày hội trường học an toàn vùng lũ” đã được các trường hợp tác với Sở và Phòng GD&ĐT tổ chức thực hiện theo kế hoạch. Các hoạt động như thi vẽ tranh, thi hái hoa dân chủ, diễn kịch do học sinh đóng vai, chiếu phim tư liệu về lũ,... đã được tổ chức trong ngày hội. Lãnh đạo địa phương và phụ huynh học sinh cũng được mời tham dự. Đã có 90 trường thuộc 03 tỉnh tham gia tổ chức các ngày hội. Với hỗ trợ từ “Ngày hội trường học an toàn vùng lũ”, các tranh tuyên truyền Phòng chống chết đuối trẻ em, Giải pháp an toàn hộ gia đình và Sổ tay lũ lụt cũng đã được phân phát đến các trường thông qua chương trình.



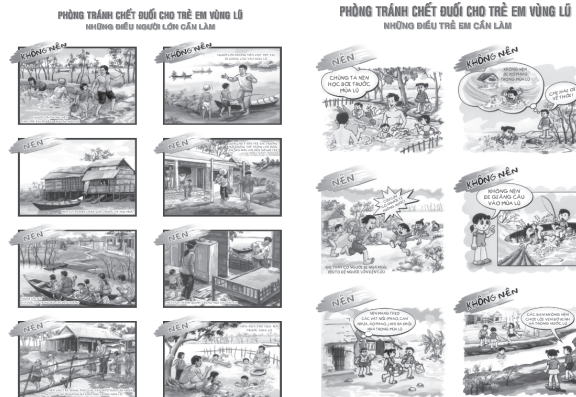
Tại Tiền Giang, vì lợi ích và hiệu quả từ chương trình, Sở GD&ĐT tỉnh đã thiết lập chiến lược hợp tác cấp tỉnh nhằm mở rộng chương trình này sang các trường học khác thuộc khu vực ảnh hưởng lũ với nguồn tài trợ từ các đối tác cấp quốc gia và cấp tỉnh.

Điển hình tốt 2:

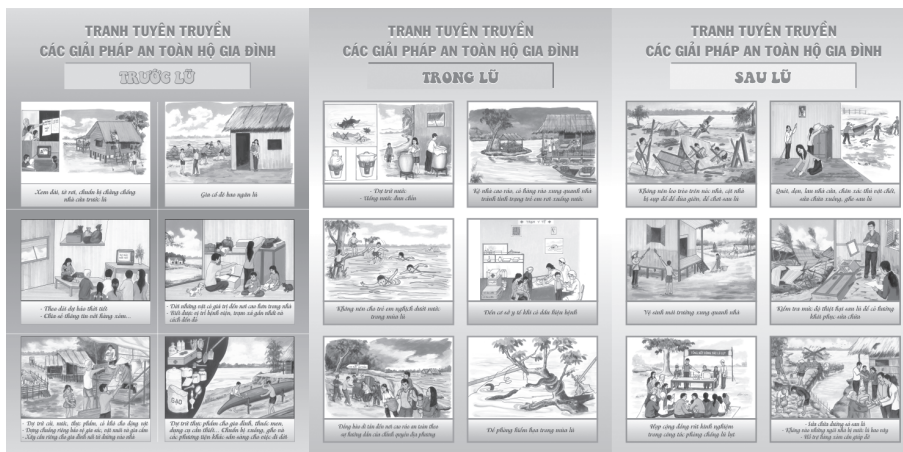
Với nền kinh tế ngày càng phát triển, ngày càng có nhiều người dân đến sinh sống tại khu vực ĐBSCL. Điều này trở nên khá khó khăn trong việc giúp người dân cảnh giác với những rủi ro trong mùa lũ, đặc biệt là những cư dân mới. Vì vậy, để đạt được tác động lâu dài với nguồn lực hạn chế, Dự án Tăng cường quản lý lũ khẩn cấp (FEMS) do Ủy hội sông Mê Công thực hiện với hỗ trợ từ Trung tâm Phòng chống Thiên tai Châu Á (ADPC) trong khuôn khổ Hợp phần 4 – Chương trình Quản lý và giảm nhẹ lũ của Ủy hội sông Mê Công, đã thấy rằng bước đầu nên xây dựng các tài liệu tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng đơn giản nhưng đầy đủ

thông tin. Ban Chỉ đạo Phòng chống Lụt bão Trung ương (BCĐ PCLB TW) bày tỏ sự đồng tình và cam kết tham gia đối tác chính trong hoạt động này. Hoạt động đầu tiên được thực hiện là xem xét lại những tài liệu truyền thông về giảm nhẹ rủi ro mùa lũ hiện có tại Việt Nam. Trong những năm qua, một số lượng lớn các tài liệu truyền thông đã được các tổ chức phi chính phủ xây dựng với chất lượng cao. Tuy nhiên, các tài liệu này chỉ được phân phát giới hạn tại địa bàn dự án. Do đó, ngoài việc xây dựng thêm tài liệu mới, cần tái bản lại các tài liệu truyền thông sẵn có với nội dung phù hợp nhằm phân phát rộng rãi cho cộng đồng dân cư vùng lũ và cũng xem đây là một hoạt động tuyên truyền điển hình làm tốt. Vào giữa năm 2007, với nguồn hỗ trợ từ dự án FEMS, BCĐ PCLB TW đã xuất bản các bộ tài liệu sau:

- Bộ tranh “**Phòng tránh chết đuối cho trẻ em vùng lũ**” - bao gồm 1 tờ Những điều trẻ em nên làm và 01 tờ Những điều người lớn cần làm (bản quyền của Liên minh Cứu trợ trẻ em).



- Bộ tranh “**Các giải pháp an toàn hộ gia đình**” - bao gồm 3 tờ, mỗi tờ tranh ứng với từng giai đoạn lũ: trước, trong và sau lũ.



- Tái bản đĩa phim **“Sống chung với lũ”**, do Hội Chữ thập đỏ Việt Nam (HCTĐ VN) xây dựng.

- Quyển **Sổ tay lũ lụt** cung cấp thông tin các loại hình lũ thường gặp tại Việt Nam và tác động của chúng, kết hợp tuyên truyền những điều nên và không nên làm trước, trong và sau lũ.



- Tranh tuyên truyền **Phương châm 04 tại chỗ**, tập hợp các các bước đề nghị hành động mà bất cứ cơ quan liên quan nào tại Việt Nam cũng có thể thực hiện được.

Phương châm 4 tại chỗ

1-Chỉ huy tại chỗ - Người chỉ huy do Ủy ban Nhân dân, chính quyền địa phương, các tổ chức quần chúng hoặc cộng đồng nhân dân ủy quyền nhằm điều phối tất cả các hoạt động phòng ngừa và ứng phó lũ tại địa phương.

2- Lực lượng tại chỗ - Với sự tham gia của chính quyền, quân đội, dân quân tự vệ, các tổ chức quần chúng tại địa phương sẵn sàng ứng phó tình huống khẩn cấp.

3- Phương tiện tại chỗ - Chính quyền địa phương cùng hợp tác với người dân tìm kiếm nguồn nhân lực, kinh phí, phương tiện và trang thiết bị từ cộng đồng. Như phương tiện tìm kiếm cứu hộ cứu nạn, di dời, duy trì đê bao, đường xá, hỗ trợ tổ chức điểm giữ trẻ mùa lũ, tàu thuyền đưa rước trẻ em, ...



4- Hậu cần tại chỗ - Dự trữ và chuẩn bị lương thực, thực phẩm, thuốc men, dụng cụ gia đình tại địa phương,... nhằm giúp ổn định cuộc sống và phát triển sản xuất.

Điển hình làm tốt 3:

Các BCH PCLB – TKCN huyện Tân Hồng và Tân Châu cho rằng vì qui mô hoạt động tương đối lớn, do vậy cần phải có một cơ quan nhà nước nào đó, đặc biệt là thành viên của BCH PCLB – TKCN huyện, chịu trách nhiệm chính để cổ thể chủ đạo trong việc xây dựng kế hoạch hoạt động mang tính khả thi. Đó phải là một cơ quan có kinh nghiệm trong công tác tổ chức các hoạt động tuyên truyền rộng lớn và có kiến thức cũng như hiểu biết vững vàng về phương pháp truyền đạt thông tin lôi cuốn sự chú ý của cộng đồng. Và Phòng Văn hóa Thông tin (VHTT) huyện đã được đề cử triển khai hoạt động ý nghĩa này.

Thông qua các cuộc họp song phương với các BCH PCLB - TKCN và Phòng VHTT huyện Tân Hồng và Tân Châu, 02 hoạt động đã được đưa ra thảo luận:

1. *Tổ chức trình diễn văn nghệ cổ động* nhằm thu hút sự quan tâm chú ý của người dân. Phòng VHTT huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp đã đặc biệt tán thành ý kiến này. Vì họ đã có sẵn một đội tuyên truyền gồm 11 thành viên chịu trách nhiệm tổ chức các hoạt động, nâng cao nhận thức cộng đồng phi lợi nhuận, và đồng thời nhóm này cũng có mối liên kết mở rộng với các nhóm cổ động khác trong khu vực.

2. ***Lắp đặt các biển báo tuyên truyền*** tại những nơi xung yếu của các huyện, mục đích nhắc nhở người dân những giải pháp an toàn có thể thực hiện tại hộ gia đình nhằm giảm nhẹ rủi ro trong mùa lũ. BCH PCLB - TKCN và phòng VHTT 02 huyện Tân Hồng và Tân châu tán thành tính hiệu quả và ảnh hưởng tích cực của các biển báo thông tin. Các biển báo giới thiệu các thông điệp và hình ảnh về giải pháp an toàn hộ gia đình được lấy từ các tài liệu thông tin giáo dục truyền thông đã xây dựng.

Song song với việc lập kế hoạch, các mẫu thiết kế biển báo giảm nhẹ rủi ro mùa lũ cũng đã được hoàn tất và kịch bản văn nghệ cổ động cũng được BCH PCLB - TKCN các huyện thông qua với sự hợp tác của Phòng VHTT 02 huyện.

Lắp đặt các biển báo giảm nhẹ rủi ro mùa lũ

Tháng 07 và tháng 08 năm 2007, có tất cả 10 biển báo đã được lắp đặt tại 10 xã đã chọn, trong đó có 05 xã thuộc huyện Tân Châu, tỉnh An Giang và 05 xã thuộc huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. Các vị trí được lựa chọn cẩn thận, nhằm đảm bảo tối đa người dân qua lại có thể nhìn thấy. Các biển báo được lắp đặt tại các vị trí như đầu chợ, tuyến giao lộ chính, bến phà, gần các cầu chính trong tỉnh hoặc gần các trụ sở ủy ban nhân dân.

Các biển báo được thiết kế khổ 2m x 3m hoặc 2m x 1m, mỗi bảng trị giá từ 3.000.000 tới 3.500.000 đồng. Các biển báo mang 02 thông điệp chính:

- Khuyến cáo không nên cho trẻ bơi trong nước lũ.
- Thường xuyên theo dõi thông tin cảnh báo lũ và chằng chống nhà cửa trước khi lũ về.

Tổ chức trình diễn văn nghệ

Công tác chuẩn bị cho các buổi trình diễn do Phòng VHTT huyện Tân Hồng chịu trách nhiệm, bắt đầu từ cuối tháng 05 năm 2007. Phòng VHTT huyện đã có nhiều kinh nghiệm trong việc điều phối thực hiện các chương trình trình diễn mang tính chất giáo dục, bao gồm hoạt động tuyên truyền phòng chống các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra tại địa phương, như lũ và bão. Dưới sự chỉ đạo của BCH PCLB - TKCN huyện Tân Hồng, Phòng VHTT thường biên soạn và cập nhật kịch bản dựa trên những sự kiện xảy ra hàng năm. Sau đó, nhóm thông tin lưu động thuộc phòng VHTT triển khai thực hiện chương trình theo lịch do Phòng VHTT sắp xếp.

Trong chương trình, đặc biệt được tổ chức trong khuôn khổ Hợp phần 4, Sở VH TT tỉnh đã xây dựng kịch bản dựa trên những tài liệu tuyên truyền do dự án xuất bản như bộ phim “Sống chung với lũ”, Sổ tay lũ lụt, tranh Phòng tránh trẻ em chết đuối. Dựa trên những kinh nghiệm đã có, đặc biệt là về công tác tuyên truyền cảnh giác với lũ, Phòng VH TT đã dễ dàng xây dựng được kịch bản cho chương trình. Phòng VH TT đánh giá cao các tài liệu tham khảo của dự án, các tài liệu này đã tăng cường sự hiểu biết và cung cấp thông tin hữu ích cho chủ đề chương trình.

Dưới sự hướng dẫn của BCH PCLB – TKCN tỉnh Đồng Tháp và huyện Tân Hồng, Phòng VH TT huyện Tân Hồng đã hoàn tất xây dựng kịch bản vào tháng 06/2007. Đồng thời, Phòng VH TT cũng chịu trách nhiệm thông báo xuống cộng đồng thông tin về thời gian và địa điểm tổ chức trình diễn. Đêm trình diễn đầu tiên được tổ chức vào tháng 06/2007 tại sân Trường tiểu học Tân Công Chí, ấp Thống Nhất, xã Tân Công Chí. Người dân địa phương đã nhiệt tình hỗ trợ đoàn thông tin lưu động trong công tác hậu cần, như nấu ăn cho cả đoàn, phụ dựng sân khấu,...

Buổi diễn được bắt đầu với bài trình bày về những tác động có lợi lẫn tác động bất lợi của lũ hàng năm. Một mặt lũ mang phù sa bồi đắp giúp đất đai màu mỡ, nước từ thượng nguồn đổ về giúp rửa sạch ruộng đồng, mặt khác lũ cũng là nguyên nhân mất mát về người và tài sản, gây thiệt hại về kinh tế và xã hội trong khu vực. Là một huyện đầu nguồn, Tân Hồng không tránh khỏi các trận lũ lụt hàng năm.



Chương trình văn nghệ được chia thành 03 phần và sau mỗi phần có thêm phần giao lưu với khán giả. Trong phần giao lưu, có 05 câu hỏi cho mỗi phần liên quan đến nội dung và thông điệp của mỗi đoạn kịch. Khán giả, đặc biệt là các em thiếu nhi, rất hào hứng tham gia và la to câu trả lời, tạo không khí sinh động cho các buổi diễn. Các thông tin liên quan đến số lượng và vị trí các trạm cứu hộ cứu nạn, điểm giữ trẻ an toàn trong mùa lũ cũng được tuyên truyền đến người dân và đồng thời cũng vận động người dân hỗ trợ duy trì các cơ sở này bằng mọi cách có thể. Cuối chương trình, 02 bộ tài liệu bao gồm Sổ tay lũ lụt và đĩa phim Sống chung với lũ đã được phân phát cho khán giả.

Bằng phương pháp xây dựng kịch bản và chuyển tải nội dung đơn giản, dễ hiểu và gần gũi đời sống nhân dân, vở kịch đã thành công, giúp hầu hết khán giả tiếp nhận được thông điệp giảm nhẹ rủi ro trong mùa lũ. Người xem đã tích cực tham gia vào phần trả lời câu hỏi do ban tổ chức đưa ra, giúp cho không khí chương trình thêm sôi động.



Theo ghi nhận, đã có 18 buổi văn nghệ được tổ chức, thu hút 4,300 khán giả huyện Tân Hồng. Với 9 đêm diễn đầu, Hợp phần 4 hỗ trợ hoàn toàn kinh phí xây dựng và thực hiện chương trình. Vì tính hiệu quả và thực tiễn của chương trình, vừa giúp truyền tải những thông tin hữu ích đến cộng đồng vừa mang tính giáo dục cao, Phòng VHNT huyện Tân Hồng đã hỗ trợ 30% kinh phí cho 09 đêm diễn còn lại.

Cùng với các hoạt động xây dựng tài liệu thông tin giáo dục truyền thông và nâng cao nhận thức cộng đồng, Chương trình Trường học an toàn vùng lũ cũng được xây dựng. Chương trình này tập trung vào các nhóm đối tượng dự án, cụ thể là giáo viên và học sinh các trường tiểu học và trung học cơ sở tại các huyện.

Chương trình sử dụng chủ yếu các tài liệu thông tin giáo dục truyền thông đã được xuất bản trong khuôn khổ dự án, như nguồn thông tin chính cần chuyển tải. Ban giám hiệu và giáo viên từ 340 trường tiểu học và trung học cơ sở các huyện trọng điểm thuộc các tỉnh An Giang, Đồng Tháp và Tiền Giang đã được định hướng về những khái niệm cơ bản trong phòng ngừa và giảm nhẹ rủi ro mùa lũ. Tiếp theo đó, dựa vào các hội thảo định hướng, Chương trình “Trường học an toàn vùng lũ” cũng đã được các ban giám hiệu trường và giáo viên chuyên trách giới thiệu đến các em học sinh của từng trường. Ngày hội trường học an toàn lũ đã được tổ chức cho các trường học. Các em đã trình diễn văn nghệ, tham gia nhiều trò chơi và các hoạt động khác nhau liên quan đến trường học an toàn lũ.

Điển hình làm tốt 4:

Câu lạc bộ truyền thông Quản lý Thiên tai (QLTT) ở Tiền Giang, Đồng Tháp

■ **Mục đích:** Nâng cao nhận thức và hành động quản lý thiên tai của cộng đồng tại Tiền Giang, Đồng Tháp đã thành lập được 123 Câu lạc bộ

■ **Cách thực hiện:**

- Một câu lạc bộ thành lập tại thôn sinh hoạt 1 tháng 2 chủ đề, 30 người/1 buổi sinh hoạt. Người thực hiện: tình nguyện viên/ Người dân tại thôn.

- Tài liệu: lịch lật, với thời gian 10 tháng.

- Cuộc họp: đặt câu hỏi, thảo luận nhóm, tổng kết theo tranh và theo thảo luận.



■ **Bài học:** Người dân đánh giá cao, củng cố tình làng nghĩa xóm, tạo không khí chia sẻ rất cởi mở, tích lũy nhiều thậm chí đề nghị các chủ đề khác cũng nên được truyền tải qua phương pháp sinh hoạt câu lạc bộ.

PHẦN 2 BÀI GIẢNG VÀ CÁC TÀI LIỆU TẬP HUẤN KÈM THEO

1. BÀI GIẢNG MẪU

1.1. Nâng cao nhận thức cộng đồng phòng chống lụt bão

Mục tiêu: Sau phần này, học viên sẽ:

- Hiểu được khái niệm và ý nghĩa của hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng.
- Hiểu được tầm quan trọng của hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng đối với người dân sinh sống trong vùng lũ ĐBSCL.
- Hiểu các nguyên tắc cơ bản trong hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng.

Phương pháp thảo luận nhóm, trình bày nhóm

Công cụ: giấy A0, giấy màu, bút lông, băng keo

Quy trình thực hiện:

Các bước	Nội dung trọng tâm	Phương pháp	Hoạt động	Ghi chú
Khởi động				
Dẫn nhập	Định nghĩa và mục tiêu hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng	Hỏi - đáp	- Tập huấn viên nêu vấn đề và yêu cầu học viên tư duy khái niệm và mục tiêu hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng. - Học viên có thể làm việc theo đôi. - Học viên cho ý kiến và các học viên còn lại nhận xét và bổ sung ý kiến. - Tập huấn viên ghi chú lên bảng và tóm tắt, bổ sung ý kiến (nếu cần).	

	Tại sao hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng quan trọng tại ĐBSCL?	- Động não. - Thảo luận chung. - Trình bày.	- Tập huấn viên nêu vấn đề và yêu cầu học viên tư duy các lý do hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng quan trọng, đặc biệt tại khu vực ĐBSCL. - Học viên có thể làm việc theo đôi. - Học viên cho ý kiến và các học viên còn lại nhận xét và bổ sung ý kiến. - Tập huấn viên ghi chú lên bảng và tóm tắt, bổ sung ý kiến (nếu cần).	
	Những nguyên tắc cơ bản khi thực hiện hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng	- Động não. - Thảo luận chung. - Trình bày.	- Tập huấn viên nêu vấn đề và yêu cầu học viên tư duy các nguyên tắc cơ bản trong thực hiện nâng cao nhận thức cộng đồng. - Học viên có thể làm việc theo đôi. - Học viên cho ý kiến và các học viên còn lại nhận xét và bổ sung ý kiến. 1. Tập huấn viên ghi chú lên bảng và tóm tắt, bổ sung ý kiến (nếu cần).	

1.2. Đối tượng của hoạt động giáo dục truyền thông nâng cao nhận thức cộng đồng

Mục tiêu: Sau bài học, học viên sẽ:

- Hiểu được sự cần thiết xây dựng hoạt động truyền thông phù hợp với từng địa bàn, đối tượng khác nhau trong cộng đồng.
- Hiểu được lý do cần thực hiện đánh giá từng nhóm đối tượng khác nhau trong cộng đồng trong triển khai hoạt động truyền thông.
- Cơ bản hiểu được những vấn đề cần lưu ý trong thực hiện đánh giá nhóm đối tượng.

Công cụ: giấy A0, giấy màu, bút lông, băng keo

Phương pháp:

Quy trình thực hiện:

Các bước	Nội dung trọng tâm	Phương pháp	Hoạt động	Ghi chú
Khởi động		- Trò chơi	- Phân chia tài liệu và thông điệp theo nhóm đối tượng chủ điểm mà tài liệu truyền thông hướng tới - Tập huấn viên tổ chức cho học viên chơi trò chơi ghép thông điệp vào các tranh minh họa, đồng thời phân chia nhóm tài liệu dành cho người lớn và trẻ em. - Học viên làm việc theo nhóm để hoàn thành trò chơi. - Các nhóm lên trình bày. Các nhóm còn lại nhận xét.	

Dẫn nhập	Tại sao tài liệu cần được xây dựng cho từng nhóm đối tượng khác nhau trong cộng đồng?	- Động não. - Thảo luận nhóm.	- Tập huấn viên dựa trên kết quả trò chơi mà dẫn nhập vào nội dung bài học về sự quan trọng của xây dựng tài liệu phù hợp với từng địa bàn, nhóm đối tượng cụ thể. - Tập huấn viên chia học viên thành nhiều nhóm và hướng dẫn nội dung thảo luận. - Học viên làm việc theo nhóm thảo luận về lý do và lợi ích của việc xây dựng tài liệu phù hợp với từng địa bàn, nhóm đối tượng. - Học viên trình bày kết quả thảo luận trên giấy A0. - Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. Các nhóm còn lại đóng góp ý kiến. - Tập huấn viên ghi chú và nhận xét. - Tập huấn viên tóm tắt nội dung bài học theo hệ thống để học viên dễ theo dõi và ghi chú.
--	---	--	---

Thực hiện đánh giá các nhóm cộng đồng và phương tiện thông tin chủ yếu	- Động não. - Thảo luận nhóm. - Trình bày	- Từ kết quả bài học trên, Tập huấn viên chỉ ra sự cần thiết thực hiện khảo sát và đánh giá chung về từng nhóm đối tượng trong cộng đồng trước khi xây dựng tài liệu. - Tập huấn viên chia học viên thành nhiều nhóm. Lưu ý, các nhóm phải được luân phiên thay đổi để học viên linh hoạt giao lưu và học tập với tất cả học viên khác trong lớp. - Tập huấn viên định hướng học viên thảo luận về các vấn đề chính cần được khảo sát và đánh giá nhằm đáp ứng mục tiêu tài liệu truyền thông. - Học viên làm việc theo nhóm để thảo luận. - Học viên trình bày kết quả thảo luận trên giấy A0. - Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận. Các nhóm còn lại đóng góp ý kiến. - Tập huấn viên ghi chú và nhận xét. - Tập huấn viên tóm tắt nội dung bài học theo hệ thống để học viên dễ theo dõi và ghi chú.	
---	---	--	--

1.3. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng

Mục tiêu: Sau phần này, học viên sẽ:

- Hiểu được các bước xây dựng và triển khai hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng.

- Nắm được các lưu ý khi thực hiện 1 hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng.
- Hiểu được tầm quan trọng kết hợp hoạt động và tài liệu truyền thông.
- Hiểu được tầm quan trọng của cộng đồng phối hợp trong quá trình triển khai hoạt động.

Phương pháp

Công cụ: - Tranh ảnh, tài liệu truyền thông, giấy A0, giấy màu, bút lông, băng keo

Quy trình thực hiện:

Các bước	Nội dung trọng tâm	Phương pháp	Hoạt động	Ghi chú
Khởi động	Phân tích và xác định những vấn đề cơ bản liên quan tổ chức và thực hiện hoạt động truyền thông.	- Trò chơi	- Giảng viên sử dụng tranh ảnh, áp phích, sổ tay... đã chuẩn bị. - Giảng viên đưa ra danh sách 1 số các hoạt động truyền thông. - Học viên được chia thành nhiều nhóm khác nhau. - Giảng viên hướng dẫn học viên tham gia trò chơi như sau: • Nhóm 1: Xác định mục tiêu của hoạt động. • Nhóm 2: Xác định các thông điệp và tài liệu cần cho hoạt động. • Nhóm 3: Xác định các hoạt động cần chuẩn bị. • Nhóm 4: Xác định các công việc cần thực hiện để triển khai hoạt động.	

Dẫn nhập	Xác định mục tiêu	- Động não. - Thảo luận đôi.	- Giảng viên sử dụng các kết quả trên giấy A0 do học viên trình bày trong phần khởi động để dẫn nhập vào bài học. - Giảng viên định hướng cho học viên thảo luận đôi về các yếu tố cần được quan tâm khi xác định nội dung mục tiêu hoạt động. - Học viên làm việc theo đôi. - Học viên phát biểu. Các học viên khác trao đổi chung để cho ra kết quả cuối cùng. - Giảng viên quản lý thảo luận và ghi chú. - Đưa ra nhận xét cuối cùng. - Tóm tắt nội dung theo hệ thống.	
	Xây dựng thông điệp	- Động não. - Thảo luận đôi. - Trình bày.	- Tương tự như trên, giảng viên sử dụng kết quả thảo luận trong phần khởi động để tiếp tục hướng dẫn học viên. - Giảng viên có thể yêu cầu nhóm 2 chia sẻ kinh nghiệm và cơ sở xác định thông điệp cho hoạt động. - Giảng viên cho thời gian 2 phút để nhóm 2 thảo luận lại và các học viên còn lại cũng thảo luận cùng nội dung. - Giảng viên quan sát và hỗ trợ học viên thảo luận. - Nhóm 2 trình bày ý kiến. Các học viên còn lại lắng nghe và bổ sung ý kiến (nếu có). - Giảng viên ghi chú và cho nhận xét cuối cùng. - Tóm tắt nội dung và trình bày có hệ thống lại nội dung.	

Tài liệu Thông tin, Giáo dục và Truyền thông	- Động não. - Thảo luận đôi. - Trình bày.	- Tương tự như trên, giảng viên có thể yêu cầu nhóm 2 tiếp tục chia sẻ kinh nghiệm và cơ sở xác định tài liệu truyền thông cho hoạt động. - Nhóm 2 trình bày ý kiến. Các học viên còn lại lắng nghe và bổ sung ý kiến (nếu có). - Giảng viên ghi chú lên bảng. - Giảng viên cho thời gian 2 phút học viên thảo luận về các nguyên tắc cơ bản khi xây dựng tài liệu truyền thông. - Giảng viên quan sát và hỗ trợ học viên thảo luận. - Học viên trình bày ý kiến. Các học viên còn lại có thể trao đổi chung để có thống nhất cuối cùng. - Giảng viên ghi chú và cho nhận xét cuối. - Tóm tắt nội dung và trình bày có hệ thống lại nội dung.	
Hoạt động có sự tham gia của cộng đồng	- Động não. - Thảo luận nhóm. - Trình bày.	- Giảng viên định hướng học viên thảo luận về vai trò và trách nhiệm của các ban, ngành liên quan cũng như vai trò của cộng đồng trong quá trình triển khai hoạt động. - Học viên thảo luận theo nhóm và ghi chú. - Đại diện nhóm trình bày. Các nhóm còn lại bổ sung ý kiến (nếu có) - Giảng viên ghi chú và nhận xét. - Giảng viên trình bày lại theo hệ thống.	

	Sử dụng tài liệu truyền thông kết hợp với hoạt động có sự tham gia của cộng đồng	- Động não. - Thảo luận nhóm. - Trình bày.	- Giảng viên định hướng học viên thảo luận về mối liên hệ giữa hoạt động truyền thông và tài liệu truyền thông. - Học viên thảo luận nhóm và ghi chú. - Đại diện nhóm trình bày. Các nhóm còn lại bổ sung ý kiến (nếu có) - Giảng viên ghi chú và nhận xét. - Giảng viên trình bày lại theo hệ thống.	
	Kế hoạch hành động, lịch làm việc và kinh phí.	- Động não. - Thảo luận nhóm. - Trình bày.	- Giảng viên sử dụng kết quả thảo luận của nhóm 3 trong phần khởi động để dẫn nhập vào bài học. - Giảng viên có thể yêu cầu nhóm 3 chia sẻ kinh nghiệm và cơ sở xác định các hoạt động cần chuẩn bị. - Nhóm 3 trình bày ý kiến. Các học viên còn lại lắng nghe và bổ sung ý kiến (nếu có). - Giảng viên ghi chú lên bảng. - Giảng viên cho thời gian 2 phút học viên thảo luận về các công việc cần thực hiện chuẩn bị cho hoạt động. - Học viên trình bày ý kiến. Các học viên còn lại có thể trao đổi chung để có thống nhất cuối cùng. - Giảng viên ghi chú và cho nhận xét cuối. - Tóm tắt nội dung và trình bày có hệ thống lại nội dung.	

	Triển khai hoạt động và phân phát tài liệu	- Động não. - Thảo luận nhóm. - Trình bày.	- Giảng viên sử dụng kết quả thảo luận của nhóm 4 trong phần khởi động để dẫn nhập vào bài học. - Giảng viên có thể yêu cầu nhóm 4 chia sẻ kinh nghiệm và cơ sở xác định các công việc cần thực hiện và lưu ý khi triển khai hoạt động. - Nhóm 4 trình bày ý kiến. Các học viên còn lại lắng nghe và bổ sung ý kiến (nếu có). - Giảng viên ghi chú lên bảng. - Giảng viên cho thời gian 2 phút học viên thảo luận về các công việc cần thực hiện chuẩn bị cho hoạt động. - Học viên trình bày ý kiến. Các học viên còn lại có thể trao đổi chung để có thống nhất cuối cùng. - Giảng viên ghi chú và cho nhận xét cuối. - Tóm tắt nội dung và trình bày có hệ thống lại nội dung.	
	Đánh giá hoạt động truyền thông và định hướng tương lai	- Động não. - Thảo luận nhóm. - Trình bày.	- Giảng viên hướng dẫn nội dung thảo luận về tầm quan trọng và các công việc cần chuẩn bị và thực hiện đánh giá hoạt động và xác định hướng tiếp theo cho hoạt động. - Học viên làm việc theo nhóm thảo luận. - Đại diện nhóm trình bày. Các nhóm khác quan sát, lắng nghe và cho ý kiến đóng góp (nếu có).	

		- Học viên tiếp tục trao đổi chung để có thống nhất cuối cùng. - Giảng viên theo dõi, quan sát, ghi chú và định hướng trao đổi. - Giảng viên cho ý kiến nhận xét cuối cùng và trình bày hệ thống lại nội dung bài học.	
--	--	--	--

1.4. Lồng ghép nâng cao nhận thức cộng đồng vào học đường

Mục tiêu: Sau phần này, học viên sẽ:

- Hiểu được tầm quan trọng của việc lồng ghép hoạt động truyền thông giảm nhẹ rủi ro thiên tai vào trường học.
- Nắm được cơ bản các phương pháp và hoạt động có thể áp dụng để lồng ghép truyền thông giảm nhẹ rủi ro thiên tai vào trường học.

Phương pháp Trình bày, thảo luận nhóm

Công cụ: giấy A0, giấy màu, bút lông, băng keo

Quy trình thực hiện:

Các bước	Nội dung trọng tâm	Phương pháp	Hoạt động	Ghi chú
Khởi động	Xác định được các hoạt động có thể lồng ghép hoạt động truyền thông.	- Thảo luận	- Giảng viên chia học viên thành nhiều nhóm. - Giảng viên đưa câu hỏi yêu cầu học viên thảo luận về các hoạt động có khả năng lồng ghép hoạt động truyền thông. - Học viên làm việc theo nhóm và liệt kê danh sách các hoạt động có thể lồng ghép. - Giảng viên và các học viên cùng nhận xét chung.	

Dẫn nhập	Lợi ích việc lồng ghép truyền thông giảm nhẹ rủi ro thiên tai vào nhà trường	- Động não. - Thảo luận nhóm. - Trình bày.	- Giảng viên dựa trên kết quả thảo luận ở phần khởi động mà dẫn nhập nội dung bài học. - Giảng viên yêu cầu học viên tiếp tục làm việc theo nhóm xác định những lợi ích cơ bản của việc lồng ghép truyền thông vào nhà trường. - Học viên làm việc theo nhóm và trình bày trên giấy A0. - Giảng viên theo dõi và hỗ trợ thảo luận. - Đại diện nhóm trình bày. Các nhóm còn lại quan sát và cho ý kiến đóng góp. - Giảng viên cùng học viên đánh giá và cho ý kiến bổ sung (nếu có). - Giảng viên trình bày lại có hệ thống.	
	Phương pháp thực hiện truyền thông trong nhà trường	- Động não. - Thảo luận nhóm. - Trình bày.	- Giảng viên đặt vấn đề và yêu cầu học viên tiếp tục làm việc theo nhóm để xác định các hoạt động có thể được thực hiện trong nhà trường. - Học viên làm việc theo nhóm và liệt kê danh sách các hoạt động để xuất thực hiện trong nhà trường và nêu lí do - Đại diện nhóm trình bày. Các nhóm còn lại quan sát và bổ sung ý kiến. - Giảng viên quan sát, ghi chú và nhận xét. - Giảng viên trình bày và giới thiệu thêm một số hoạt động có thể được thực hiện trong nhà trường (chỉ trình bày những hoạt động học viên chưa đề cập).	

2. CÁC TÀI LIỆU TẬP HUẤN KÈM THEO

2.1. Bài thuyết trình





NÂNG CAO NHẬN THỨC CỘNG ĐỒNG PHÒNG CHỐNG LỤT BẢO ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

Hợp phần 4 - Tăng cường quản lý lũ khẩn cấp (GTZ
và ECHO tài trợ)

1

NÂNG CAO NHẬN THỨC CỘNG ĐỒNG PHÒNG CHỐNG LỤT BẢO ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

2





An Giang: Từ 19/03 đến 20/4 năm 2010
Người trình bày: Nguyễn Thị Phúc Hòa _ Tổ chức Challenge to Change (CtC)

MỤC TIÊU

Sau khi học xong phần này, học viên có thể:

- Hiểu rõ hơn mục đích yêu cầu của việc nâng cao nhận thức CĐ;
- Biết cách đánh giá nhu cầu nâng cao nhận thức CĐ;
- Nắm rõ những yêu cầu và phương pháp/hình thức áp dụng cho các hoạt động nâng cao nhận thức CĐ;
- Thiết kế được chương trình/hoạt động nâng cao nhận thức cho các đối tượng CĐ khác nhau;
- Đóng góp ý kiến bổ sung sửa đổi để hoàn thiện tài liệu tập huấn phần nâng cao nhận thức CĐ.

3

NỘI DUNG

1. Nâng cao nhận thức CĐ
2. Xây dựng tài liệu cho các nhóm CĐ khác nhau
3. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện hoạt động nâng cao nhận thức CĐ
4. Nắm được cách lồng ghép chương trình nâng cao nhận thức phòng chống lũ trong trường học

4

I. NÂNG CAO NHẬN THỨC CỘNG ĐỒNG LÀ GÌ?

- Tăng kiến thức và hiểu biết về những vấn đề cần quan tâm;
- Nhận thức được những nguy cơ và hậu quả có thể gây tổn hại đến cộng đồng;
- Ý thức được trách nhiệm để có hành động ngăn ngừa và giảm rủi ro hay những tác động bất lợi.

5

Vì sao cần phải nâng cao nhận thức cho cộng đồng vùng ĐBSCL?

- Đặc điểm về địa hình và vị trí địa lý (đồng bằng không đồi núi, hệ thống sông ngòi chằng chịt)
- Đặc điểm dân cư sống dọc theo các tuyến sông và kênh rạch chịu nhiều tác động của lũ, bão tuy có kinh nghiệm nhưng chủ quan;
- Đặc điểm sinh kế (làm nông nghiệp, thủy sản...) nên CĐ chỉ quan tâm đến tác dụng của lũ và nước lũ cho sản xuất hơn là tác hại của lũ đến dân sinh;
- Đặc điểm lũ lên xuống từ từ trong khoảng thời gian dài nên người dân xem đó là chuyện bình thường và coi nhẹ việc phòng ngừa.

7

Mục đích của hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng

- **Tăng cường kiến thức cho cộng đồng về:**
 - hiểm họa, thiên tai, biến đổi khí hậu và những tác động của chúng;
 - những giải pháp phòng ngừa rủi ro và thích ứng với BĐKH;
 - cách ứng phó tình huống khẩn cấp.
- **Thông tin cho cộng đồng biết về:**
 - kế hoạch phòng ngừa thảm họa của địa phương (các hoạt động trong kế hoạch, người/dơn vị chịu trách nhiệm thực hiện, địa chỉ liên hệ trong trường hợp khẩn cấp...);
 - hệ thống cảnh báo sớm sẽ được áp dụng, phương tiện, tin hiệu cảnh báo và những việc cần làm khi nhận được thông tin cảnh báo.
- **Tham gia phối hợp và hỗ trợ thực hiện kế hoạch phòng chống lụt bão và các hoạt động ứng phó liên quan.**

6

Nguyên tắc cơ bản khi thực hiện hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng

- Hiểu rõ tình hình và thông tin chung về cộng đồng;
- Đánh giá: thiên tai, thiệt hại và nguyên nhân gây thiệt hại;
- Xác định nhu cầu, chủ đề, mục tiêu, thông điệp, phương tiện, phương pháp, đối tượng và kết quả mong đợi;
- Tăng cường kết thừa các hoạt động và sáng kiến của CĐ;
- Thông tin truyền tải phải chính xác, phù hợp và lời cuốn;
- Đối tượng bao gồm TẤT CẢ các nhóm cộng đồng;
- Thông điệp truyền tải ngắn gọn, súc tích, rõ ràng, dễ hiểu và phù hợp với đặc điểm văn hóa, phong tục của địa phương (tránh dùng từ chuyên môn, thuật ngữ kỹ thuật);
- Nội dung hoạt động phải phù hợp với đối tượng;
- Lối cuốn đồng đảo CĐ cùng tham gia triển khai hoạt động.

8

II. Vì sao cần xây dựng tài liệu cho từng nhóm đối tượng khác nhau trong CĐ?

Một CĐ gồm có:

- Nhiều nhóm đối tượng khác nhau cùng sinh sống;
- Có đặc điểm khác nhau vì sống ở những khu vực khác nhau;
- Khác nhau về hiểu biết, quan điểm cũng như tập quán;
- Đặc điểm tâm lý, thái độ, kiến thức của các nhóm đối tượng khác nhau.

***Vi vậy: thiết kế tài liệu cần phải tùy theo từng nhóm đối tượng để phù hợp và hấp dẫn với đối tượng cụ thể nhằm mang lại hiệu quả cao cho hoạt động nâng cao nhận thức CĐ.**

9

Các khía cạnh chính cần chú ý khi đánh giá



- Học vấn
- Nghề nghiệp
- Kinh tế
- Thái độ
- Hiểu biết về thiên tai
- Khả năng/kinh nghiệm ứng phó thiên tai
- Tình trạng dễ bị tổn thương
- Mong đợi
- Kênh thông tin cần.

11

Đánh giá nhu cầu của các nhóm cộng đồng và chọn phương pháp

Đánh giá nhu cầu:

- Xác định nhu cầu của các nhóm CĐ;
- Hiểu rõ đặc điểm, TTĐBTT, hiểu biết, năng lực, nguồn lực, thái độ và mong đợi của các nhóm CĐ;
- Xác định đối tượng cho hoạt động cụ thể;
- Thiết kế chương trình, xây dựng nội dung và thông điệp;
- Chọn phương pháp triển khai phù hợp;

Phương pháp đánh giá:

- Có nhiều phương pháp khác nhau (thảo luận, tìm hiểu cá nhân, theo nhóm, dùng bảng hỏi, phỏng vấn...);
- Chọn phương pháp phù hợp sẽ thu thập được nhiều ý kiến.

10

III. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện hoạt động nâng cao nhận thức CĐ

- Đối tượng hưởng lợi (CĐ nói chung hay nhóm đối tượng cụ thể);



- Thông điệp cần truyền (phòng chống lũ lụt hay thông điệp cụ thể về nơi trú ẩn an toàn, chăm sóc sức khỏe mùa lũ...);

- Phương pháp truyền thông có thể sử dụng (báo, đài, hay hoạt động cộng đồng);



- Thời điểm và thời lượng thực hiện hoạt động (trước hay trong mùa lũ và bão lũ);

- Đơn vị chịu trách nhiệm thực hiện hoạt động (cơ quan cấp tỉnh, huyện, xã...);

- Cách phối hợp thực hiện (các ban ngành liên quan, Tổ chức xã hội, Tổ chức phi Chính phủ...)

12

Xác định mục tiêu

- Để xác định mục tiêu cần dựa trên kết quả đánh giá đầu vào về:
 - Thiệt hại và nguyên nhân;
 - Năng lực ứng phó thiên tai;
 - Hiểu biết về phòng ngừa và giảm nhẹ RRTT;
 - Nhu cầu thông tin;
 - Nguồn lực;
 - Kênh thông tin;
 - Mong đợi từ cộng đồng.
- Xác định Mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể sẽ đạt được.

13

Các bước xây dựng thông điệp



15

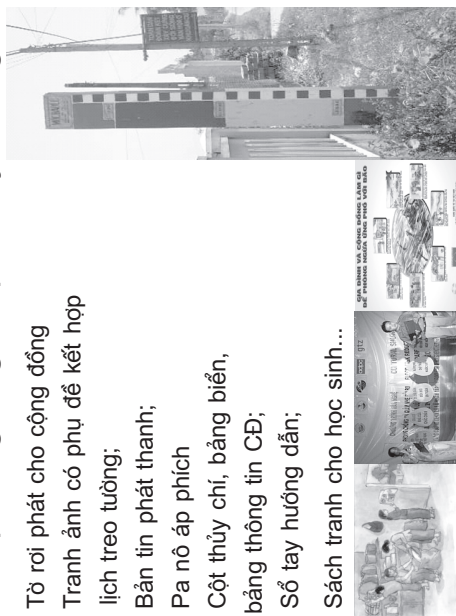
Yêu cầu khi xây dựng thông điệp

- Ngắn gọn, chính xác để hiểu phù hợp với nhóm đối tượng mà hoạt động hướng tới;
- Kế thừa những tài liệu phù hợp hiện có;
- Thử nghiệm tại cộng đồng với nhóm đại diện (hình thức, từ ngữ, trình bày để xem mức độ hiểu thông điệp);
- Cách sử dụng tài liệu truyền thông;
- Sử dụng một hoặc lặp lại nhiều lần.

14

Tài liệu thông tin, giáo dục và truyền thông

- Tờ rơi phát cho cộng đồng
- Tranh ảnh có phụ đề kết hợp lịch treo tường;
- Bản tin phát thanh;
- Pa nô áp phích
- Cột thủy chí, bảng biển, bảng thông tin CĐ;
- Sổ tay hướng dẫn;
- Sách tranh cho học sinh...



16

Sự tham gia của Cộng đồng trong công tác truyền thông

- Đánh giá nhu cầu/Thiết kế/hiển kế xây dựng chương trình, tài liệu;
- Thử nghiệm nội dung/mức độ chính xác và góp ý kiến chỉnh sửa hoàn thiện tài liệu;
- Triển khai/phối hợp đóng góp nguồn lực, tạo liên kết người dân và chính quyền để thực hiện (tăng tính chủ động của CĐ);
- Đánh giá kết quả rút kinh nghiệm;
- Tuyên truyền rộng rãi trong cộng đồng (chính thức hoặc không chính thức) qua hội họp/sinh hoạt cộng đồng/sinh hoạt đoàn thể/tập huấn/chương trình học đường (ngoại khóa, chính khóa).

17

Triển khai hoạt động và phát tài liệu truyền thông

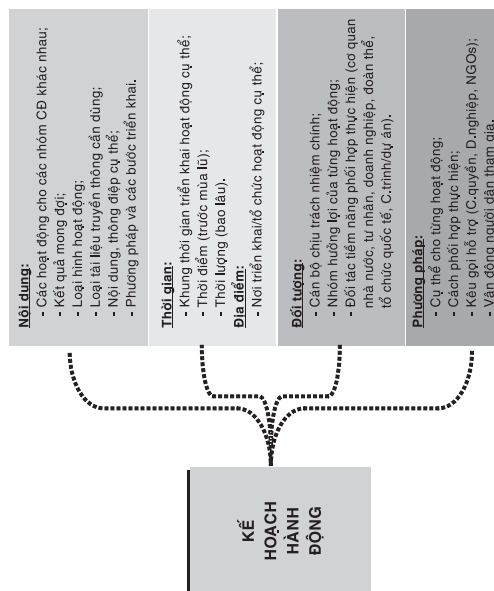
- Thống nhất với các bên liên quan về:
 - Các bước tiến hành
 - Phân công trách nhiệm cụ thể;
 - Phân công người giám sát;
 - Báo cáo tiến độ thực hiện
- Các hoạt động phải được chuẩn bị chu đáo nhằm đảm bảo tiến độ và khung thời gian (không nên quá ngắn hay quá dài);
- Thực hiện hoạt động và kết hợp phân phát tài liệu truyền thông sẽ có tác động tốt hơn;
- Người thực hiện phải có kiến thức về PCTT tốt để thu phục người nghe;
- Giải thích lợi ích của tài liệu đối với sự an toàn của người dân và khuyến khích mọi người nên xem, đọc, lưu giữ, dạy lại cho trẻ nhỏ và tuyên truyền rộng rãi chính xác cho hàng xóm được biết.

19

Đánh giá hoạt động truyền thông và định hướng cho các hoạt động tiếp theo

- Lập hệ thống giám sát và đánh giá (mẫu khảo sát phản hồi ý kiến từ CĐ) để giám sát:
 - tiến độ chuẩn bị, thực hiện hoạt động;
 - thời gian, hoạt động của các bên liên quan;
 - sự tham gia và đóng góp của cộng đồng;
 - Kết quả và hiệu quả của hoạt động;
- Phân tích thông tin đã thu thập được và xác định ưu nhược điểm của hoạt động để rút kinh nghiệm để lập kế hoạch tốt hơn;
- Điều chỉnh tài liệu;
- Cập nhật và bổ sung chiến lược truyền thông phù hợp hơn;
- Nhân rộng hoạt động hiệu quả đến các CĐ khác.

20



18

IV. Lồng ghép nâng cao nhận thức vào trường học

Lợi ích:

- Học sinh sẽ được tăng cường khả năng ứng phó và giảm nhẹ tình trạng dễ bị tổn thương trong thiên tai;
- Nhà trường và học sinh được xem là những nhà truyền thông tiềm năng;
- Gây được sự chú ý quan tâm của phụ huynh học sinh và cộng đồng.

21

Đánh giá Rủi ro Lũ lụt tại trường

Mục đích:

- Rà soát, kiểm tra cơ sở vật chất nhà trường (khả năng và điểm yếu của trường);
- Xác định rủi ro có thể xảy ra tại trường trong mùa lũ;
- Dự báo mức độ lũ và khả năng ứng phó của trường trong trường hợp khẩn cấp;
- Xác định tình trạng dễ bị tổn thương đối với cơ sở vật chất và con người của nhà trường;
- Xây dựng kế hoạch quản lý lũ trường học phù hợp hơn nhằm nâng cao khả năng ứng phó của trường và có biện pháp đối phó tình huống khẩn cấp hiệu quả hơn.

23

Phương pháp thực hiện truyền thông trong nhà trường

- Đánh giá Rủi ro Lũ lụt tại trường;
- Xây dựng Kế hoạch Quản lý Lũ của Trường;
- Định hướng cho giáo viên về lũ lụt;
- Định hướng cho học sinh về thảm họa lũ lụt;
- Thiết kế các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng tại trường học.

22

Lập Kế hoạch Quản lý Lũ Trường học

- Bước 1: Xác định mục tiêu kế hoạch
- Bước 2: Thành lập Lực lượng Quản lý Lũ Trường học
- Bước 3: Đánh giá rủi ro, tác động lũ đến trường học
- Bước 4: Lập Kế hoạch Hành động Quản lý Lũ Trường học
- Bước 5: Xây dựng bản đồ thoát hiểm và bản đồ rủi ro lũ của khu vực trường.

24

Định hướng giáo viên về hiểm họa lũ lụt

- Giáo viên có ảnh hưởng lớn đối học sinh;
- Giáo viên cần được tập huấn về những nội dung:
 - Hiểm họa lũ lụt và các loại hình thiên tai khác.
 - Kiến thức, kinh nghiệm quản lý lũ trường học và hộ gia đình.
 - Chăm sóc sức khoẻ mùa lũ.
 - Hệ thống cảnh báo lũ sớm.
 - Các biện pháp giám rủi ro thảm họa ở trường để giáo dục học sinh và nâng cao nhận thức CĐ;
 - Đánh giá tác động lũ đối với trường học và xây dựng kế hoạch quản lý lũ của trường.

25

Định hướng học sinh về hiểm họa lũ lụt

- Trẻ em là đối tượng dễ bị ảnh hưởng nhất trong CĐ (trang bị kiến thức và phương pháp ứng phó trong tình huống khẩn cấp sẽ giúp giảm thiểu thiệt hại cho trẻ em);
- Trẻ em cũng là những nhà truyền thông hiệu quả trong cộng đồng, nhiệt tình và hăng hái tham gia chia sẻ kiến thức, thông tin với mọi người xung quanh;
- Lồng ghép các kiến thức quản lý lũ lụt thiên tai vào các nội dung sinh hoạt chính/ngoại khóa.

26

Thiết kế các hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng tại trường



27